



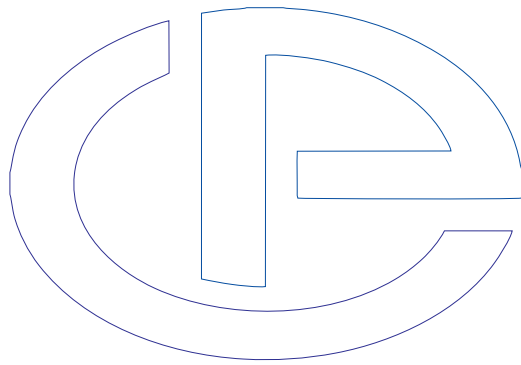
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC., NO1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại 04 3845 6329 Fax: 04 3823 1997
Website: pcc1.vn Email: pcc1@vnn.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



Hà Nội, tháng 04 năm 2016



PCCI

Luôn luôn tin cậy

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

Tên tiếng Anh : Power Construction JSC., No.1
Tên viết tắt : PCC1
Vốn điều lệ : 341.694.850.000 đồng.
Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 341.694.850.000 đồng.
Địa chỉ : 583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 38 456 329
Fax : (84-4) 38 231 997
Email : pcc1@vnn.vn
Website : <http://www.pcc1.vn>

Giấy chứng nhận đăng ký DN và mã số thuế: 0100100745



PCC1

Luôn luôn tin cậy



CÁC TỪ VIẾT TẮT

Công ty : Công ty Cổ phần Xây lắp điện I

PCC1 : Công ty Cổ phần Xây lắp điện I

ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

HDQT : Hội đồng Quản trị

BKS : Ban kiểm soát

NỘI DUNG

TÂM NHÌN & SỨ MỆNH

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN VÀ TÀI SẢN

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

13

1. Quá trình hình thành và phát triển
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Trách nhiệm cộng đồng và quản lý rủi ro

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

23

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

39

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển

PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

53

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

61

1. Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát
2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị
3. Hoạt động của Ban kiểm soát
4. Thù lao của Hội đồng Quản trị
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc

PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

71

1. Ý kiến của Kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán



TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU

Tầm nhìn



Trở thành công ty hàng đầu Việt Nam, top 5 khu vực Đông Nam Á thực hiện tổng thầu EPC các công trình điện và xây dựng công trình công nghiệp.

Sứ mệnh



Sáng tạo không ngừng: tạo ra các công trình điện thông minh, hiện đại, kết nối với hệ thống điện quốc gia và khu vực.
Tạo ra nhiều giá trị vượt trội cho đối tác, nhà đầu tư, người lao động và xã hội.

Giá trị cốt lõi



SÁNG TẠO



Sáng tạo là nền tảng của sự phát triển.

TỐC ĐỘ



Hành động tốc độ, tư duy hệ thống dẫn dắt mọi hoạt động.

TIN CẬY

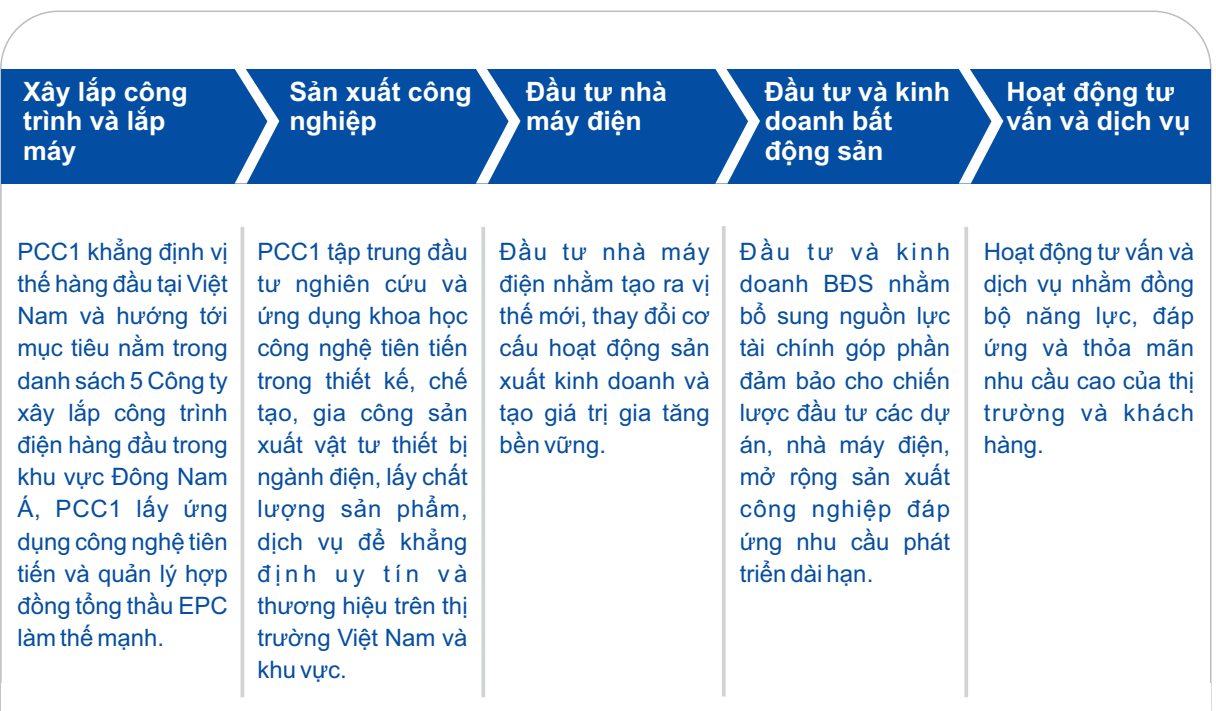


Tin cậy là sức mạnh tạo sự phát triển bền vững, là linh hồn của PCC1.



Lễ công bố Chiến lược PCC1

ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU CỦA PCC1 ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030



Mục tiêu cụ thể năm 2020 đạt doanh thu 400 triệu USD (tăng trưởng bình quân 22%/năm trong 6 năm từ 2014-2020). Năm 2025 đạt doanh thu 1 tỷ USD (Từ năm 2021-2025: tăng bình quân 25%/năm).



**THƯA QUÝ ĐỐI TÁC, QUÝ KHÁCH HÀNG, QUÝ CỔ ĐÔNG CÙNG
TOÀN THỂ CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I**

Năm 2015 là năm thứ 5 liên tiếp PCC1 luôn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch với mức tăng trưởng cao: Tăng trưởng doanh thu trung bình 30%/năm; Tăng trưởng lợi nhuận trung bình 54%/năm và đạt tỷ lệ trung bình 10%/doanh thu hàng năm. Tăng trưởng thu nhập trung bình 10%/năm, PCC1 luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ Nhà nước cùng với việc tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội. Năm 2015, PCC1 tiếp tục kiên định các mục tiêu: Không ngừng nâng cao năng lực quản trị công ty một cách hệ thống, chuyên nghiệp; Nghiên cứu, đầu tư và ứng dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến; Luôn nỗ lực mang đến sự hài lòng cho đối tác, khách hàng và nhà đầu tư; Vị thế của PCC1 được khẳng định và ngày càng phát triển lên tầm cao mới. Sáng tạo – Tốc độ – Tin Cậy là giá trị cốt lõi, là nền tảng của sự phát triển đối với PCC1.

Năm 2016, Việt nam bước vào một tiến trình hội nhập quốc tế mới với nhiều hiệp định hợp tác giữa các nước khu vực và thế giới, cũng là năm PCC1 bắt đầu triển khai chiến lược phát triển 2016-2020, Tầm nhìn 2030 - Mục tiêu phấn đấu trở thành Công ty hàng đầu Việt nam, top 5 khu vực Đông nam Á - thực hiện tổng thầu các công trình điện và công trình công nghiệp. Với sứ mệnh: Sáng tạo không ngừng tạo ra các công trình điện thông minh, hiện đại kết nối với hệ thống điện quốc gia và khu vực; Tạo ra nhiều giá trị vượt trội cho Đối tác, Nhà đầu tư, Người lao động và Xã hội. Với niềm tự hào về truyền thống xây dựng và phát triển PCC1 trên chặng đường hơn 50 năm qua, Ban lãnh đạo, đội ngũ quản lý, cán bộ nhân viên PCC1 đam mê và khát vọng đưa công ty trở thành một trong các thương hiệu hàng đầu Việt nam và khu vực.





Với nền tảng, nguồn lực PCC1 đã và đang xây dựng là một công ty đại chúng, chuyên nghiệp, công nghệ và tri thức. Với một lộ trình Chiến lược phát triển đã được xây dựng công phu từ việc phân tích đánh giá môi trường bên ngoài, phân tích thực trạng bên trong và Tầm nhìn, nhiệm vụ mục tiêu đã được xác định cùng với các Chiến lược khả thi, sát thực, các giải pháp thực thi chiến lược cụ thể - Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với: Sự ủng hộ, giúp đỡ, hợp tác tích cực hiệu quả của Quý đối tác và khách hàng; Sự đồng thuận, giám sát và đóng góp tích cực của Quý Cổ đông; Sự cam kết cải thiện môi trường kinh doanh của Chính phủ; Cơ hội tăng trưởng kinh tế Việt nam trong giai đoạn 2016-2020 vẫn đạt mức cao trong khu vực; Những cơ hội từ hội nhập khu vực và quốc tế - PCC1 sẽ tiếp tục tạo ra những đột phá mới và nhiều thành công mới – Tiếp tục nâng cao vị thế trên thị trường và nhận được sự tin yêu của Đối tác, khách hàng đối với PCC1.

Với sự trân trọng của chúng tôi, HDQT công ty xin được gửi đến Quý đối tác, khách hàng, Quý cổ đông lời cảm ơn chân thành, về sự ủng hộ giúp đỡ và đồng hành cùng PCC1 trong suốt thời gian qua. HDQT công ty xin ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao sự say mê, nỗ lực, nhiệt huyết của toàn thể cán bộ nhân viên công ty đã hết lòng vì sự nghiệp phát triển PCC1 trong thời gian qua và chúng ta đang cùng nhau hướng đến một tương lai tươi sáng hơn.

Trân trọng !

THAY MẶT HĐQT PCC1
Chủ tịch

Trịnh Văn Tuấn



TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN VÀ TÀI SẢN

(Hợp nhất đã được kiểm toán)

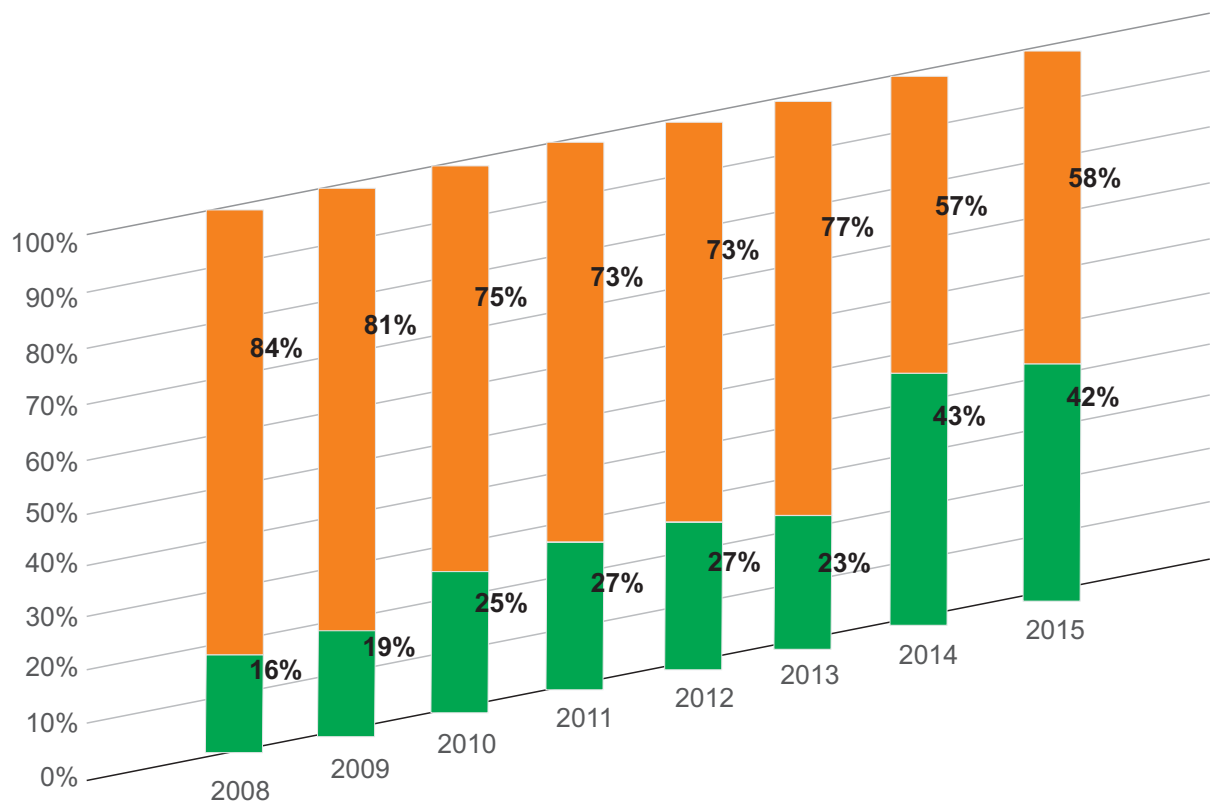
CHỈ TIÊU	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	Đvt: tỷ đồng.	
									Tăng trưởng (*)	CAGR (**)
Tổng doanh thu	284	1.010	1.230	1.077	1.407	2.024	3.100	3.101	10,9	41%
Tổng tài sản	531	988	1.066	1.232	1.239	2.120	2.078	3.263	6,1	30%
Vốn chủ sở hữu	86	156	238	305	322	462	900	1.370	15,9	49%
Tổng nợ phải trả	445	805	798	898	907	1.624	1.178	1.893	4,3	23%

(*): Tăng trưởng năm 2015 so với năm 2008 (số lần)

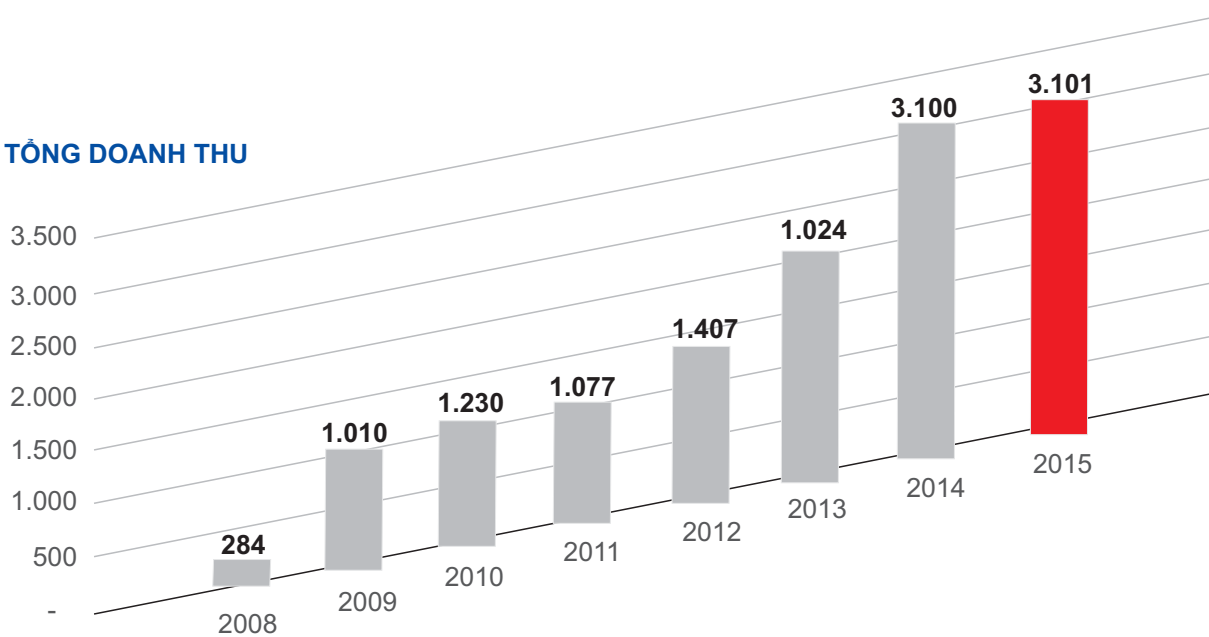
(**): Tăng trưởng bình quân hàng năm 2008-2015

CƠ CẤU VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ TỔNG NỢ

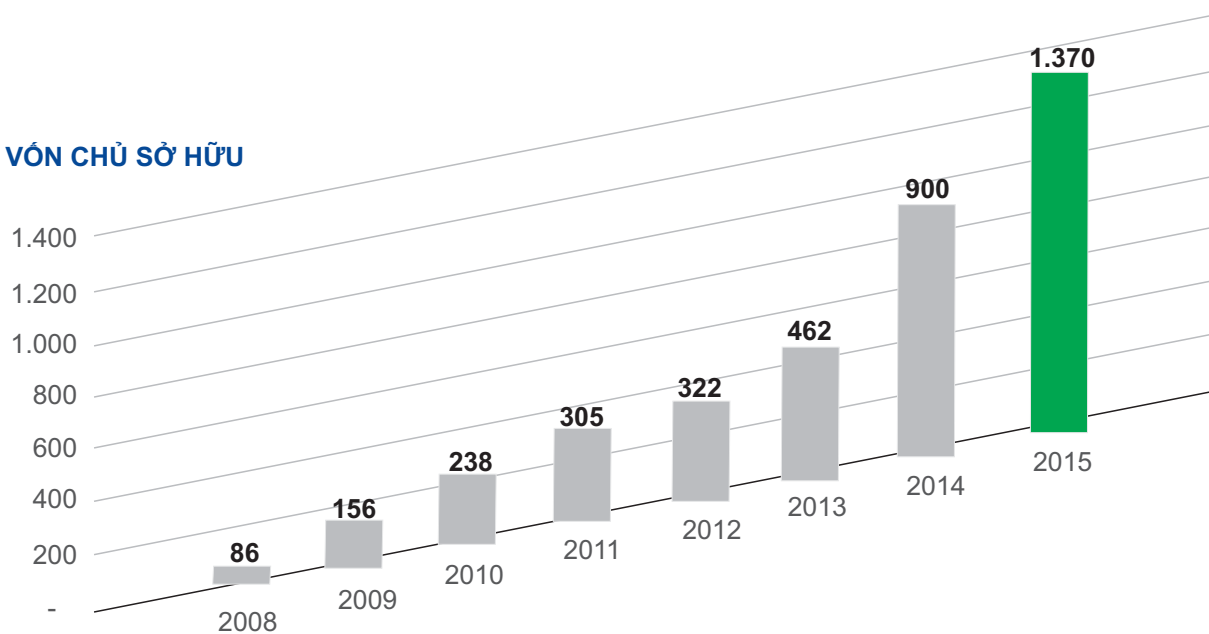
- Vốn chủ sở hữu
- Tổng nợ phải trả



TỔNG DOANH THU



VỐN CHỦ SỞ HỮU



PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Quá trình hình thành và phát triển
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Trách nhiệm cộng đồng và quản lý rủi ro



1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I được thành lập ngày 2/3/1963 với tên gọi ban đầu là Công ty Xây lắp đường dây và trạm. Ở thời điểm thành lập, Công ty có 4.000 cán bộ, công nhân viên, 5 đội công trình, 3 công trường, 1 đoàn xe, 1 phân xưởng cơ khí. Trụ sở Công ty ở 20 Trần Nguyên Hãn (Hà Nội).



Ngày 30/6/1967, Bộ Công nghiệp Nặng ra quyết định thành lập Công ty Xây lắp đường dây và Trạm, trực thuộc Cục Điện lực. Trụ sở đặt tại 33 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. Đến năm 1968, trụ sở dời về xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm (Hà Nội) và thành lập Trường Bổ túc văn hóa ở Phương Nhị. Ngày 25/10/1968, ba lớp cấp 1 đã chính thức khai giảng. Ngày 26/6/1969, mở lớp dạy nghề công nhân kỹ thuật đầu tiên cho 54 học viên, khóa học diễn ra trong 3

1967-1970



Ngày 30/6/1970, thành lập Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm trực thuộc Bộ Điện và Than. Từ đó, Công ty là đơn vị ngang Cục, là cơ quan quản lý cấp trên của các xí nghiệp, thực hiện hạch toán kinh tế toàn diện và tập trung. Tháng 6/1971, Trường công nhân kỹ thuật của Công ty khai giảng lớp dạy nghề công nhân kỹ thuật thứ hai cho 345 học viên. Đây là cố gắng lớn của cả tập thể để tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực cho Công ty.

1970-1975



Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm với cơ cấu tổ chức độc lập và hoàn chỉnh. Công ty thành lập các đơn vị: Công trình lưới điện Quảng Trị, Công trường Mộc Châu, Xí nghiệp Xây dựng, Phân viện Thiết kế, Trạm xá, Trường công nhân kỹ thuật. Quân số của Công ty lúc này có 3.500 người. Năm 1978, Bộ điều động một số cán bộ của Công ty vào Miền Nam, thành lập Công ty Đường dây và Trạm 2, có trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh.

1975-1979



Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm trực thuộc Bộ Điện lực được đổi tên thành Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm 1.

1979-1981



Năm 1983, do yêu cầu phát triển lưới điện của cả nước nên Bộ đã quyết định tách và nâng một số xí nghiệp, công trường của Công ty để thành lập các công ty trực thuộc Bộ Điện lực, cụ thể là:
- Tách Xí nghiệp lắp trạm Đông Anh ra khỏi công ty để thành lập công ty xây lắp đường dây và trạm 4 đóng tại Đông Anh.
- Tách Xí nghiệp Xây lắp Đường dây và Trạm khu vực Hà Nội, thành lập Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm khu vực Hà Nội.
- Tách Xí nghiệp Đường dây 1, thành lập Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm 3 đóng tại Vinh.
- Tách Công trường Quảng Trị, thành lập Công ty Xây lắp Điện 5 đóng tại Vinh.

1981-1988



Năm 1988, thành lập Công ty Xây lắp Điện 1, trực thuộc Bộ Năng lượng trên cơ sở hợp nhất Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm 1 với Công ty Xây lắp Đường dây và Trạm Hà Nội.
- Tháng 04/1992, ngành Xây lắp Đường dây và Trạm trong cả nước có 04 Công ty: Công ty Xây lắp Điện 1, Công ty Xây lắp Điện 2, Công ty Xây lắp Điện 3, Công ty Xây lắp Điện 4 với gần 10.000 CNVC.
- Năm 1995, Công ty trực thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam.
- Năm 1998, Công ty trực thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam, trực thuộc Bộ Công nghiệp.
- Năm 2001, Công ty Xây lắp Điện 1 gồm các đơn vị thành viên là: Xí nghiệp Dịch vụ và Xây lắp Điện, Xí nghiệp Vật liệu và Xây dựng Điện, Xí nghiệp Cơ giới và Xây dựng Điện, Xí nghiệp Xây lắp Điện - Công trình công nghiệp, Xí nghiệp Tư vấn xây dựng Điện, Xưởng Cơ khí Yên Thường, Trạm xá, Ban đại diện miền Nam và các tổng đội xây lắp điện 1,2,3,4,5,6,8.

1988-2005



Năm 2005, Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước là Công ty Xây lắp Điện 1. So với nhiều doanh nghiệp khác thì việc cổ phần hóa của Công ty diễn ra ở giai đoạn 3 vì từ ngày 10 tháng 5 năm 1990, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã có Quyết định số 143/HĐBT lựa chọn một số doanh nghiệp nhỏ và vừa để thí điểm chuyển đổi thành công ty cổ phần. Sau đó, việc cổ phần hóa của các doanh nghiệp nhà nước đã diễn ra theo 3 giai đoạn: giai đoạn thí điểm từ năm 1990 đến năm 1997; giai đoạn mở rộng và đẩy mạnh từ năm 1998 đến năm 2001; giai đoạn cổ phần hóa ở ạt bắt đầu từ cuối năm 2002.
Công ty thực hiện kinh doanh đa ngành: xây lắp điện; chế tạo cột thép thanh dời đến 750 kV và cột điện đơn thân 220 kV có 1, 2, 4 mạch mạ kẽm nhúng nóng. Công ty là đơn vị duy nhất tại Việt Nam có khả năng vừa thiết kế, chế tạo và lắp đặt các sản phẩm cột thép này; đầu tư kinh doanh bất động sản; dịch vụ tư vấn thiết kế điện, đầu tư nhà máy thủy điện...

2005 đến nay

Công ty xác định 3 mục tiêu lớn là:

+ Tăng trưởng ổn định, phát triển vững chắc, tạo sự khác biệt và giữ vững vị trí hàng đầu trong lĩnh vực xây lắp công trình truyền tải điện Việt Nam, vị trí hàng đầu trong việc sản xuất cột thép liên kết thanh và cột đơn thân tại Việt Nam;

+ Thực hiện đầu tư và tăng cường hợp tác đầu tư, phấn đấu đạt hiệu quả cao, tạo dựng tiềm lực tài chính mạnh cho Công ty làm nền tảng để tiếp tục đầu tư và phát triển;

+ Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp cùng với nguồn lực và năng lực cạnh tranh thực sự của Công ty, tiếp tục xác lập một vị thế mới của PCC1 đối với khách hàng, đối tác và thị trường. Mặc dù trong bối cảnh suy thoái kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn, nhưng những năm 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014 Công ty vẫn có mức tăng trưởng doanh thu hàng năm trên 15%, với doanh thu hàng năm trên 1.000 tỷ đồng, lợi nhuận hàng năm đạt từ 30% đến 60% trên vốn điều lệ, tiếp tục đà tăng trưởng năm 2015 Công ty đạt mức doanh thu trên 3.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế trên 245 tỷ đồng. Đây là những cố gắng rất lớn của Công ty, là sự khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường.

Sau mười năm chuyển thành Công ty cổ phần, PCC1 vẫn giữ vững truyền thống phát huy sức mạnh đoàn kết tập thể. Lãnh đạo Công ty chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên; vừa tôn trọng vừa đặt ra yêu cầu cao đối với đội ngũ người lao động ở tất cả các vị trí công tác. Phương châm hành động của Công ty là: “Chất lượng - Tiến độ - Giá thành - Thẩm mỹ công nghiệp”. Công ty tiếp tục chú trọng động viên cán bộ, công nhân viên phát huy trí tuệ, tinh thần sáng tạo, thực hiện cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động mà vẫn bảo đảm chất lượng sản phẩm. Một trong những sáng kiến điển hình là “Máy thổi khí khô” của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện I – Hoàng Mai, đưa Công ty trở thành đơn vị đầu tiên trong cả nước sử dụng thiết bị để xử lý cách điện ẩm của máy biến áp và các thiết bị điện 500kV. Sáng kiến này đã được áp dụng thành công tại TBA 500kV Quảng Ninh, TBA 500kV Thường Tín, TBA 500kV Ô Môn... Điều đáng chú ý là sáng kiến này đã tiết kiệm được nhiều chi phí do không phải nhập thiết bị từ nước ngoài. Một sáng kiến có giá trị khác là sáng kiến của Công ty TNHH Chế tạo cột thép Đông Anh trong việc chế tạo đồ gá để mạ cột đơn thân có đường kính lớn, đảm bảo chính xác các thông số kỹ thuật.

2005 đến nay



Vinh dự to lớn đến với đội ngũ cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần xây lắp điện I là trong tháng 11/2012, ngay trước ngưỡng cửa năm thứ 50 ngày thành lập, Công ty đã được tặng thưởng **Huân chương Độc lập hạng Nhất**. Nhiều tập thể, cá nhân của Công ty cũng được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý. Đó là sự động viên thiết thực để Công ty tiếp tục phấn đấu đạt nhiều thành tích to lớn hơn nữa trong những năm tiếp theo.

Trong những năm gần đây, bên cạnh ngành nghề truyền thống là xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp, Công ty cũng chú trọng đến việc đa dạng hóa các ngành nghề khác phù hợp với phát triển của nền kinh tế và năng lực của công ty như đầu tư các dự án bất động sản, hợp tác đầu tư, đầu tư nhà máy thủy điện... Những lĩnh vực này đã góp phần mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận cho Công ty đồng thời mang lại giá trị cho khách hàng và xã hội qua đó một lần nữa khẳng định uy tín thương hiệu của PCC1 trên thị trường.



2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Xây lắp các công trình đường dây tải điện và TBA, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp, dân dụng, kỹ thuật hạ tầng, giao thông, thủy lợi, bưu chính viễn thông;



+ Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;

+ Kinh doanh bất động sản;



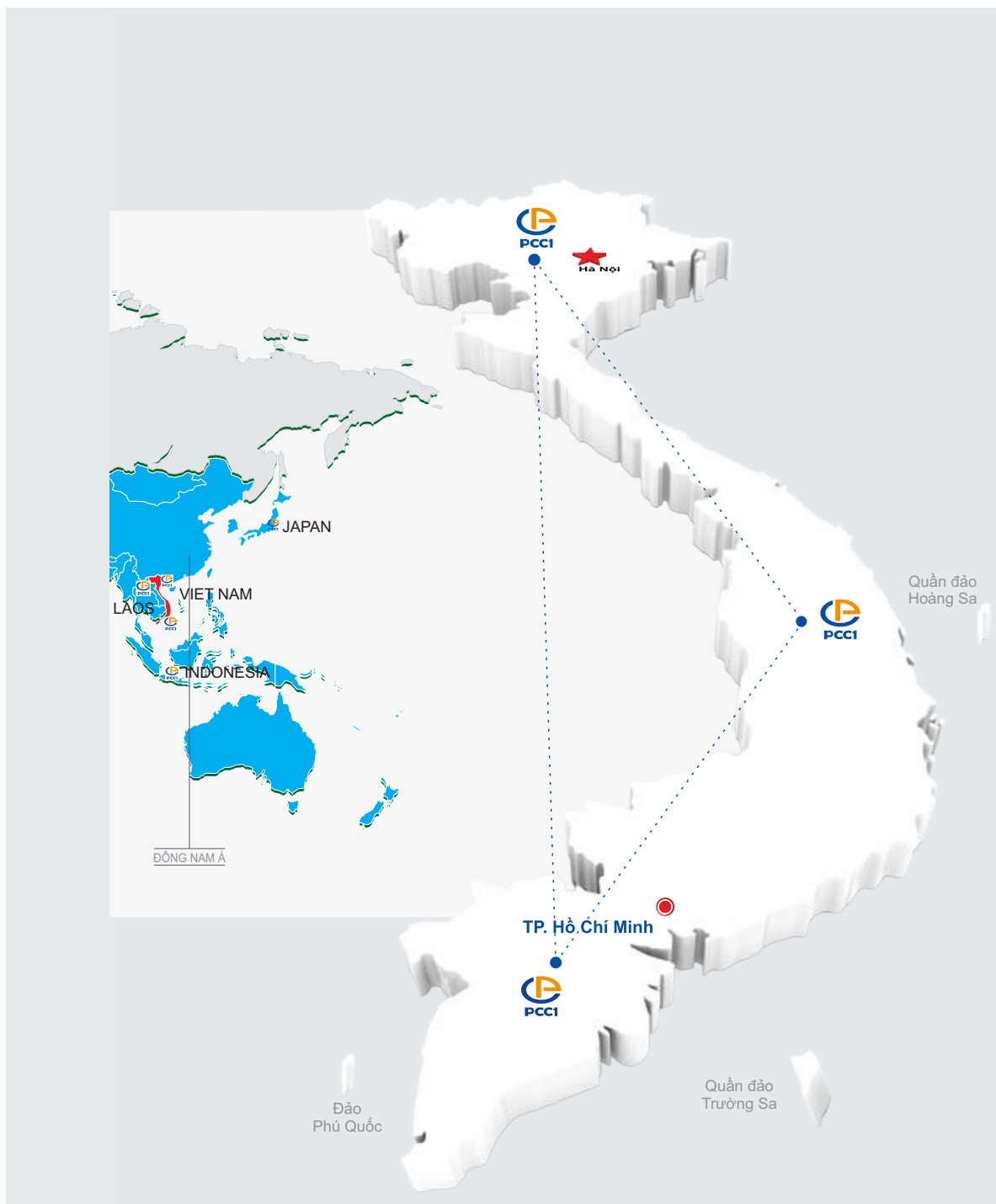
+ Sản xuất kinh doanh, thiết bị, kết cấu thép, vật liệu và phụ kiện công trình điện, chế tạo thiết bị xây dựng;



- + Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình điện, tư vấn giám sát, đền bù, giải phóng mặt bằng;
- + Tư vấn quản lý dự án thủy điện, quản lý sau đầu tư thủy điện;
- + Đo đạc bản đồ địa chính, giải thửa trích đo thửa đất để phục vụ đền bù thi công công trình ;
- + Sản xuất chế tạo cột thép, mạ kẽm nhúng nóng và các cấu kiện kim loại phục vụ dân dụng và công nghiệp;
- + Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- + Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- + Tổ chức dịch quản lý, vận hành và khai thác khu đô thị, nhà chung cư cao tầng.

- Địa bàn kinh doanh:

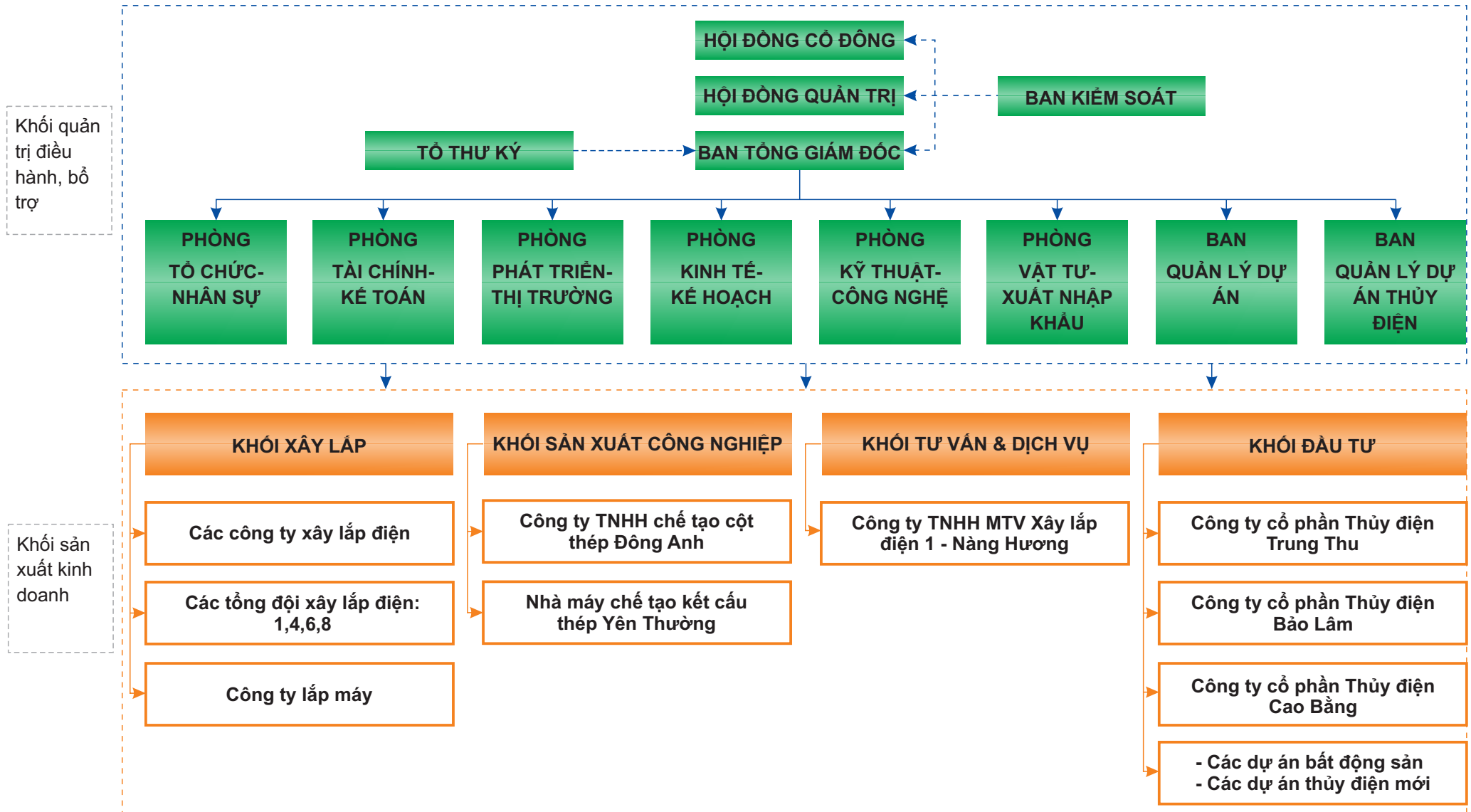
- + Trong nước: trải khắp 03 miền Bắc, Trung, Nam.
- + Ngoài nước: Nhật Bản, Indonesia, Lào....





3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:



CÔNG TY CON

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (đồng)	Quyền sở hữu
1	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hà Nội	5.000.000.000	100%
2	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Đại Mỗ	5.000.000.000	100%
3	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Miền Nam	15.000.000.000	100%
4	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Mỹ Đình	5.000.000.000	100%
5	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hoàng Mai	5.000.000.000	100%
6	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Nàng Hương	725.509.801	100%
7	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Miền Bắc	3.000.000.000	100%
8	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Từ Liêm	5.000.000.000	100%
9	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hà Đông	5.000.000.000	100%
10	Công ty TNHH chế tạo cột thép Đông Anh	51.257.000.000	100%
11	Công ty cổ phần Hóa phẩm Phụ Gia Việt Nam	5.620.000.000	48%
12	Công ty cổ phần Thủy điện Trung Thu	163.300.000.000	60%
13	Công ty cổ phần Đầu tư An Phú	4.000.000.000	100%
14	Công ty cổ phần Địa ốc Mỹ Đình	100.000.000.000	98%
15	Công ty cổ phần Lắp máy Công nghiệp Việt Nam	5.000.000.000	51%



CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (đồng)	Quyền sở hữu
1	Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng	430.063.000.000	25,09%
2	Công ty Cổ phần Khoáng sản Tấn Phát	80.000.000.000	46,00%

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Thực hiện kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cả về quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ, hướng tới tính chuyên nghiệp cao.
- Giữ vững vị trí đơn vị đứng đầu về xây lắp Điện và chế tạo cột thép mạ kẽm nhúng nóng.
- Mở rộng thị trường và sản phẩm ra ngoài ngành điện, phát triển thị trường nước ngoài và thị trường thầu EPC, PC xây lắp điện với tất cả các cấp điện áp.
- Quản lý tốt đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án đang và sẽ đầu tư.
- Cung cấp các sản phẩm dịch vụ tốt nhất mang lại giá trị cao cho khách hàng và xã hội.
- Chú trọng công tác nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm để phát triển Công ty theo hướng bền vững.



CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

- Các chỉ tiêu cơ bản tăng trưởng trên 15%, kiểm soát tốt tình hình tài chính, đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho CB-CNV.
- Tổ chức thiện hiện chiến lược Công ty giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, đầu tư thiết bị công nghệ, bắt đầu giai đoạn nâng cao sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong khu vực.
- Nghiên cứu lựa chọn lĩnh vực, lộ trình đầu tư và hợp tác đầu tư hợp lý, thận trọng phù hợp với từng giai đoạn phát triển đảm bảo hiệu quả cao.
- Thực hiện nghiên cứu phát triển thị trường một cách chủ động và chuyên nghiệp, có định hướng và phù hợp với Công ty.



CHIẾN LƯỢC TRUNG VÀ DÀI HẠN

Lĩnh vực xây lắp công trình điện

Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi là xây lắp công trình truyền tải điện, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển quy mô thực hiện hình thức tổng thầu EPC, phấn đấu đạt mục tiêu 50% thị phần lưới điện cao và siêu cao áp trong nước. Xác định đây vẫn là lĩnh vực kinh doanh chính, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong toàn bộ cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Công ty. PCC1 khẳng định vị thế hàng đầu tại Việt Nam và hướng tới mục tiêu nằm trong danh sách 05 Công ty xây lắp công trình điện hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Đầu tư hiện đại hóa và mở rộng quy mô sản xuất kết cấu thép mạ kẽm, cung cấp cho thị trường nội địa và đẩy mạnh thị trường xuất khẩu, phát triển có chọn lọc một số sản phẩm mới đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình thực hiện các hợp đồng tổng thầu EPC.

Lĩnh vực Bất động sản

Thực hiện phân tích, đánh giá thị trường lựa chọn những dự án đầu tư mới hiệu quả nhằm gia tăng nguồn lực tài chính phục vụ cho việc đầu tư và phát triển dài hạn.

Lĩnh vực Thủy điện

Quản lý tốt các dự án đã đầu tư đảm bảo tiến độ chất lượng đưa dự án đi vào vận hành đúng kế hoạch. Lựa chọn và tiến hành đầu tư những dự án mới nhằm tạo giá trị gia tăng bền vững cho Công ty.

Lĩnh vực SX vật tư thiết bị ngành điện

PCC1 tập trung đầu tư nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong thiết kế, chế tạo, gia công sản xuất thiết bị ngành điện, lấy chất lượng sản phẩm để xây dựng và khẳng định uy tín, thương hiệu.

Lĩnh vực tư vấn và dịch vụ

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm đồng bộ với các lĩnh vực khác của Công ty đồng thời đáp ứng đồng thời thỏa mãn nhu cầu cao của khách hàng và thị trường.

Lĩnh vực khác

Bên cạnh những lĩnh vực trên Công ty xây dựng chiến lược đầu tư và hợp tác đầu tư vào những ngành hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính của Công ty và đầu tư vào các ngành nghề có lợi nhuận tiềm năng trong tương lai. Chú trọng nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm để phát triển Công ty theo hướng bền vững..

5. TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG

+ Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của PCC1 bên cạnh mục tiêu phát triển Công ty việc mang lại giá trị cho khách hàng, cho cộng đồng, xã hội là một trong những tiêu chí ưu tiên và luôn được đề cao.



+ Hoạt động từ thiện, ủng hộ luôn được Lãnh đạo Công ty và CBCNV hưởng ứng tích cực. Việc chung tay góp sức thể hiện tính nhân văn, trách nhiệm của Công ty đối với xã hội. Công ty đã tổ chức nhiều chương trình từ thiện tại các tỉnh miền núi khó khăn như Điện Biên, Cao Bằng...

QUẢN TRỊ RỦI RO

Cũng như các lĩnh vực SXKD khác, lĩnh vực hoạt động của PCC1 chứa các yếu tố rủi ro nhất định như rủi ro về thị trường, chính sách, pháp lý, rủi ro trong quá trình sản xuất, thi công... Để hạn chế các rủi ro này những năm qua quản trị rủi ro luôn được Công ty quan tâm và đề cao đồng thời coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.



Không ngừng cải tiến và làm chủ công nghệ, kỹ thuật trong quá trình thi công, sản xuất; Phân tích đánh giá thị trường; nghiên cứu và vận dụng đúng luật, chính sách của nhà nước; Kiểm soát chặt chẽ hợp đồng, chi phí... là một trong những giải pháp công ty đang thực hiện nhằm hạn chế những rủi ro.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu



1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2015

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	SO KH NĂM
Giá trị sản xuất kinh doanh	4.009,926 tỷ đồng	102%
Tổng doanh thu	3.100,859 tỷ đồng	107%
Lợi nhuận sau thuế (Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn điều lệ bình quân: 96%)	245,598 tỷ đồng	163%
Trích nộp ngân sách	170,340 tỷ đồng	
Tổng quỹ lương	171,692 tỷ đồng	
Thu nhập bình quân toàn Công ty	11.770.000 đồng	105%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

TỔNG GIÁM ĐỐC - TRỊNH VĂN TUẤN

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 05/07/1962
<i>Số CMND</i>	: 012298607 do CA Hà Nội cấp ngày 26/10/2006
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Kỹ sư điện - Đại học Bách khoa Hà Nội. Đã hoàn thành các khóa học CEO và CFO.
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc PCC1
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 06/1999 đến 03/2001</i>	<i>Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Xí nghiệp xây dựng điện</i>
<i>Từ 04/2001 đến 06/2002</i>	<i>Phó giám đốc Xí nghiệp lắp máy và xây dựng điện</i>
<i>Từ 07/2002 đến 11/2002</i>	<i>P. kế hoạch-tổng hợp Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 12/2002 đến 10/2003</i>	<i>Trưởng ban BCHCT ĐZ500KV Pleiku-Đà Nẵng-CTCP Xây lắp điện I</i>
<i>Từ 10/2003 đến 08/2005</i>	<i>Giám đốc Xí nghiệp lắp trạm và xây dựng dân dụng - PCC1</i>
<i>Từ 09/2005 đến 09/2007</i>	<i>Chủ tịch HĐQT kiêm GD Cty CPTM xây lắp công nghiệp Thăng Long</i>
<i>Từ 10/2007 đến 03/2010</i>	<i>Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc PCC1</i>
<i>Từ 04/2010 đến nay</i>	<i>Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc PCC1</i>

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - VŨ VĂN TỨ

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 04/11/1959
<i>Số CMND</i>	: 011374114 do CA Hà Nội cấp ngày 06/07/2006
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Kỹ sư điện - Đại học Bách Khoa Hà Nội
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 12/1993 đến 05/1999</i>	<i>Đội phó đội xây lắp điện 2 - Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 09/1999 đến 08/2005</i>	<i>Tổng đội trưởng tổng đội xây lắp điện 2 - Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 09/2005 đến 04/2006</i>	<i>Giám đốc XN xây lắp điện-Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 05/2006 đến 09/2007</i>	<i>Phó tổng giám đốc Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 10/2007 đến 03/2010</i>	<i>Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 04/2010 đến nay</i>	<i>Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Xây lắp Điện I</i>

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - VÕ HỒNG QUANG

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 17/01/1975
<i>Số CMND</i>	: 012720026 do CA Hà Nội cấp ngày 02/7/2004
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Kỹ sư điện - Đại học Bách khoa Hà Nội. Đã hoàn thành khóa học CEO.
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Ủy viên HĐQT, kiêm Phó TGD PCC1 kiêm Giám đốc PCC1-Miền Nam
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 07/2001 đến 05/2002</i>	<i>Phó phòng Marketing Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 06/2002 đến 06/2007</i>	<i>Trưởng Ban đại diện Miền Nam Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 05/2006 đến 03/2008</i>	<i>Ủy viên HĐQT, kiêm Phó TGD, kiêm Trưởng Ban ĐD Miền Nam-PCC1</i>
<i>Từ 04/2008 đến nay</i>	<i>Ủy viên HĐQT, kiêm Phó TGD PCC1, kiêm Giám đốc PCC1-Miền Nam</i>

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - ĐẶNG VĂN NGHĨA

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 29/09/1959
<i>Số CMND</i>	: 011563294 do CA Hà Nội cấp ngày 13/10/2005
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Kỹ sư điện - Đại học Bách khoa Hà Nội
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 10/1992 đến 09/2003</i>	<i>Đội trưởng Xí nghiệp xây lắp trạm Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 10/2003 đến 09/2007</i>	<i>Phó Giám đốc Xí nghiệp xây lắp trạm Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 10/2007 đến 09/2008</i>	<i>Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 10/2008 đến nay</i>	<i>Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Điện I</i>

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - NGUYỄN NHẬT TÂN

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 20/05/1967
<i>Số CMND</i>	: 017317789 do CA Hà Nội cấp ngày 27/09/2011
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Thạc sĩ QTKD (MBA) - ĐH Thái Nguyên và ĐH Tổng hợp Southern Luzon, Philippines. Kỹ sư điện - ĐH Công nghiệp Thái Nguyên.
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 05/1995 đến 04/1997</i>	<i>Trưởng chi nhánh điện Chiêm Hóa, điện lực Tuyên Quang</i>
<i>Từ 05/1997 đến 09/1998</i>	<i>Trưởng phòng kinh doanh điện năng, điện lực Tuyên Quang</i>
<i>Từ 10/1998 đến 06/2003</i>	<i>Phó giám đốc điện lực Tuyên Quang</i>
<i>Từ 07/2003 đến 12/2003</i>	<i>Phó bí thư huyện ủy Na Hang, Tuyên Quang</i>
<i>Từ 01/2004 đến 03/2004</i>	<i>Phó bí thư thường trực thị ủy Tuyên Quang</i>
<i>Từ 04/2004 đến 04/2009</i>	<i>Chủ tịch UBND thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang</i>
<i>Từ 05/2009 đến 03/2010</i>	<i>Phó giám đốc sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tuyên Quang</i>
<i>Từ 04/2010 đến 05/2011</i>	<i>Phó giám đốc Công ty điện lực Tuyên Quang</i>
<i>Từ 06/2011 đến nay</i>	<i>Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây lắp Điện I</i>

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - NGUYỄN MINH ĐỀ

<i>Giới tính</i>	: Nam
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 1974
<i>Số CMND</i>	: 012025143 do CA Hà Nội cấp ngày 16/04/1997
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Kỹ sư điện - Đại học Nông nghiệp I Hà Nội. Đã hoàn thành khóa học Mini MBA.
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 1999 đến 2002</i>	<i>Chỉ huy trưởng các công trình (P. KH Tổng hợp) - PCC1</i>
<i>Từ 2003 đến 2005</i>	<i>Trưởng phòng kỹ thuật - Xí nghiệp XL điện và công trình công nghiệp</i>
<i>Tháng 10/2005</i>	<i>Phó phòng kỹ thuật - PCC1</i>
<i>Từ 11/2005 đến 09/2006</i>	<i>P. Giám đốc kiêm Trưởng phòng kỹ thuật - CTCP thương mại XLCN Thăng Long</i>
<i>Từ 10/2006 đến 07/2008</i>	<i>Giám đốc - Công ty CP thương mại xây lắp công nghiệp Thăng Long</i>
<i>Từ 07/2008 đến 04/2009</i>	<i>TP. kỹ thuật công nghệ - Công ty CP xây lắp điện I</i>
<i>Từ 04/2009 đến nay</i>	<i>Giám đốc - Công ty TNHH Chế tạo cột thép Đông Anh</i>
<i>Từ 04/2014 đến nay</i>	<i>Phó Tổng giám đốc PCC1 kiêm Giám đốc - Công ty TNHH Chế tạo cột thép Đông Anh.</i>

KẾ TOÁN TRƯỞNG - TRẦN THỊ MINH VIỆT

<i>Giới tính</i>	: Nữ
<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	: 16/01/1976
<i>Số CMND</i>	: 002176000002, Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/8/2013
<i>Quốc tịch</i>	: Việt Nam
<i>Dân tộc</i>	: Kinh
<i>Trình độ chuyên môn</i>	: Cử nhân kinh tế - ĐH Tài chính-Kế toán. Đã hoàn thành khóa học CFO.
<i>Chức vụ đang nắm giữ</i>	: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 01/2000 đến 04/2003</i>	<i>CV Phòng Tài chính Kế toán – Xí nghiệp Dịch vụ và Xây lắp Điện</i>
<i>Từ 04/2003 đến 10/2006</i>	<i>Phó phòng Tài chính Kế toán – Xí nghiệp Dịch vụ và Xây lắp Điện</i>
<i>Từ 05/2006 đến 09/2007</i>	<i>Chuyên viên P.TCKT- Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 10/2007 đến 03/2014</i>	<i>Phó phòng Tài chính Kế toán – Công ty Xây lắp Điện I</i>
<i>Từ 04/2014 đến nay</i>	<i>Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I</i>

TỔNG SỐ CBNV BÌNH QUÂN NĂM 2015: 1.216 NGƯỜI



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

3.1. DỰ ÁN KHU HỖN HỢP NHÀ Ở HÀ ĐÔNG - PCC1

- Năm 2014 Công ty đã tập trung nguồn lực triển khai dự án đạt kết quả tốt không những đảm bảo chất lượng lượng xây dựng, an toàn và môi trường mà còn đảm bảo về tiến độ, dự án hoàn thành và bán giao cho khách hàng trước trước 03 tháng, được khách hàng ghi nhận, tin tưởng, thị trường đánh giá cao qua đó tạo lập thương hiệu mới cho PCC1 trong lĩnh vực Bất động sản. Đến nay 100% số căn hộ của dự án đã được bán hết và bàn giao cho khách hàng. Bàn giao Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất cho khách hàng dự kiến trong quý 3/2016.
- Hiệu quả dự án đầu tốt.



3.2. DỰ ÁN MỸ ĐÌNH PLAZA 02



- Tiếp nối thành công của các dự án trước mà PCC1 đã thực hiện, trên nền tảng của kinh nghiệm và trình độ quản lý cũng như sự chuyên nghiệp trong lĩnh vực Bất động sản cùng với sự ghi nhận và đánh giá cao của khách hàng và thị trường. PCC1 sẽ thực hiện đầu tư dự án tiếp theo Dự án Mỹ Đình 02 tại Phố Trần Bình – Phường Mỹ Đình 2 – Quận Nam Từ Liêm – TP Hà Nội. Dự án được xây dựng trên khu đất có diện tích 5000 m2, chiều cao công trình 28 tầng, 01 tòa.
- Thời gian dự kiến hoàn thành Quý 4 năm 2018.

3.3. ĐẦU TƯ NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN

- Với lợi thế nhiều năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành điện, nhằm tạo nguồn thu tài chính ổn định trong giai đoạn trung và dài hạn. Công ty đã thông qua kế hoạch và đang thực hiện triển khai đầu tư 4 nhà máy thủy điện với công suất 114MW tại tỉnh Cao Bằng và Điện Biên, bao gồm:

+ Dự án Thủy điện Trung Thu: Khởi công quý 3/2014, Công suất 30MW, dự án được sử dụng nguồn vốn của Ngân hàng thế giới (WB) với lãi suất ưu đãi. Thời gian hoàn thành và đi vào vận hành phát điện trong quý 4/2016.



THỦY ĐIỆN TRUNG THU

+ Dự án Thủy Điện Bảo Lâm 1: Khởi công quý 4/2014, Công suất 30MW, dự án được sử dụng nguồn vốn của Ngân hàng thế giới (WB) với lãi suất ưu đãi. Thời gian hoàn thành và đi vào vận hành phát điện trong quý 4/2016.



THỦY ĐIỆN BẢO LÂM 1

+ Dự án Thủy Điện Bảo Lâm 3: Khởi công quý 3/2015, Công suất 46MW, dự án sử dụng nguồn vốn vay thương mại và vốn tự có của Công ty, thời gian hoàn thành và đi vào vận hành phát điện trong quý 4/2017..



THỦY ĐIỆN BẢO LÂM 3

+ Dự án Thủy Điện Bảo Lâm 3A: Khởi công quý 1/2016 Công suất 8MW, dự án sử dụng nguồn vốn vay thương mại và vốn tự có của Công ty, thời gian hoàn thành và đi vào vận hành phát điện trong quý 4/2017.



THỦY ĐIỆN BẢO LÂM 3A

- Bên cạnh các dự án đang đầu tư, Công ty đang tìm kiếm và lựa chọn dự án mới hiệu quả để xem xét đầu tư.



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp)

3.4. HỢP TÁC GÓP VỐN ĐẦU TƯ:

- Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng:

+ Vốn điều lệ: 430.063.000.000 đồng, Công ty đã hoàn thành góp vốn bổ sung theo tiến độ, đến nay PCC1 đã góp 124.748.756.168 đồng, tỷ lệ nắm giữ 25.09% vốn điều lệ.

+ Dự án đã hoàn thành và vận hành sản xuất từ quý 4/2015.

- Công ty Cổ phần Thủy Điện Trung Thu:

+ Vốn điều lệ : 163.300.000.000 đồng, PCC1 đã góp 97.800.000.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ 60% vốn điều lệ.

+ Công ty Cổ phần Thủy Điện Trung Thu hiện đang đầu tư nhà máy thủy điện Trung Thu – Điện Biên với công suất 30MW dự án được đánh giá có hiệu quả tốt. Dự án được khởi công các gói thầu chính vào tháng 9/2014, kế hoạch hoàn thành dự án vào quý 4/2016.

- Công ty Cổ phần khoáng sản Tấn Phát:

+ Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng. PCC1 đã góp 36.800.000.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ: 46% vốn điều lệ.

3.5. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT:

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Đại Mỗ

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 28.483.334.129 đồng.

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 8.711.705.927 đồng.

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	71.674	80.458	62.595	87%	78%
2	Doanh thu	65.605	70.442	60.103	92%	85%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.324	2.550	2.112	91%	83%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Mỹ Đình

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 42.677.778.749 đồng.

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 10.741.402.157 đồng.

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	71.617	98.565	114.577	160%	116%
2	Doanh thu	62.457	86.740	100.744	161%	116%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.193	3.036	4.001	182%	132%

3.5. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT (tiếp):

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hà Nội

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 37.427.240.461 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 6.914.432.762 đồng.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	53.619	74.989	45.527	85%	61%
2	Doanh thu	45.193	65.389	45.517	101%	70%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.627	2.002	1.301	80%	65%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Miền Nam

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 123.852.187.395 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 38.317.052.414 đồng.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	249.409	268.672	384.048	154%	143%
2	Doanh thu	239.556	241.709	355.588	148%	147%
3	Lợi nhuận sau thuế	9.134	9.693	14.242	156%	147%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hoàng Mai

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 34.118.698.159 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 8.485.514.798 đồng.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	50.018	75.000	90.447	181%	121%
2	Doanh thu	43.265	65.500	75.548	175%	115%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.575	2.302	2.726	173%	118%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Hà Đông

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 35.059.270.725 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 9.509.767.723 đồng.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	79.800	86.166	76.900	96%	89%
2	Doanh thu	64.187	71.975	72.614	113%	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.256	2.541	2.623	116%	103%



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp)

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Từ Liêm

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 48.149.725.134 đồng.
 - Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 9.768.166.782 đồng.
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	93.377	99.987	89.963	96%	90%
2	Doanh thu	81.549	86.275	76.717	94%	89%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.089	3.366	2.625	85%	78%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Nàng Hương

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 3.188.699.162 đồng.
 - Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 973.267.693 đồng.
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	6.583	7.716	9.212	140%	119%
2	Doanh thu	5.984	7.015	8.377	140%	119%
3	Lợi nhuận sau thuế	-373	310,59	70	-19%	23%

Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 1 – Miền Bắc

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 68.858.324.345 đồng.
 - Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 8.389.336.793 đồng.
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	50.911	92.648	98.217	193%	106%
2	Doanh thu	53.742	87.888	90.361	168%	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.958	3.340	3.424	175%	103%

Công ty TNHH Chế tạo Cột thép Đông Anh

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 266.400.871.973 đồng.
 - Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 128.396.559.252 đồng.
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : *Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng	529.956	639.725	641.290	121%	100%
2	Doanh thu	475.001	550.350	601.023	127%	109%
3	Lợi nhuận sau thuế	19.748	20.500	35.513	180%	173%

Công ty Cổ phần Hóa phẩm phụ gia Việt Nam

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 696.668.685 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 290.412.735 đồng.

Công ty Cổ phần lắp máy Công nghiệp Việt Nam

- Tổng tài sản tại 31/12/2015 : 7.862.969.005 đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 : 5.350.914.235 đồng.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 : Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/3)	(7=5/4)
1	Sản lượng		9.000	9.050		101%
2	Doanh thu		5.000	6.429		129%
3	Lợi nhuận sau thuế		320	351		110%



4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm 2015 trong bối cảnh chung của nền kinh tế Việt Nam và thế giới tuy đã có dấu hiệu tích cực tuy nhiên vẫn còn tồn tại không ít thách thức khi nền kinh tế chưa thực sự lấy lại đà tăng trưởng, thị trường chưa được mở rộng do vậy các Doanh nghiệp nói chung muốn tồn tại và phát triển đều phải cạnh tranh rất khốc liệt. PCC1 cũng không phải là trường hợp ngoại lệ tuy nhiên bằng uy tín và năng lực Công ty đã vượt qua những khó khăn và hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra qua đó một lần nữa khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành xây lắp điện tại Việt Nam tạo tiền đề vươn ra thị trường quốc tế trong giai đoạn tới.

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	2.078.043	3.263.478	57,0%
2	Doanh thu thuần	3.100.046	3.100.859	0,0%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	549.432	281.307	-48,8%
4	Lợi nhuận khác	-577	37.833	-6892,3%
5	Lợi nhuận trước thuế	548.876	319.140	-41,9%
6	Lợi nhuận sau thuế	424.737	245.598	-42,2%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	20%	00,0%

Từ bảng phân tích số liệu trên cho thấy:

- Tổng tài sản năm 2015 của Công ty tăng đáng kể so với năm 2014 do chi phí đầu tư xây dựng dự án bất động sản PCC1 Hà Đông chưa được kết chuyển để xác định kết quả kinh doanh bên cạnh đó là do phát sinh chi phí đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Bảo Lâm 1 và Bảo Lâm 3.

- Năm 2015 trong cơ cấu lợi nhuận không có Bất động sản tuy nhiên Tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty vẫn vượt 63% kế hoạch đặt ra, đây là năm thứ 05 liên tiếp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch mà không phải Doanh nghiệp nào cũng có thể đạt được. Có được kết quả này là do trong những năm vừa qua Công ty đã tích cực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh làm gia tăng Doanh thu song song với việc tối ưu hóa chi phí giảm giá thành, đầu tư thiết bị, công nghệ...

- Mặc dù không có đóng góp của lĩnh vực kinh doanh bất động sản tuy nhiên Doanh thu Năm 2015 của Công ty đạt trên 3100 tỷ, đây là bước đánh dấu sự tăng trưởng mạnh mẽ của lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là xây lắp và sản xuất công nghiệp. Việc tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường, đầu tư thiết bị, giải pháp thi công hợp lý hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh là yếu tố quan trọng góp phần làm nên sự tăng trưởng này.

- Với tinh thần chủ động không ngừng sáng tạo để cải tiến kỹ thuật áp dụng vào thực tế sản xuất kinh doanh đã đáp ứng được yêu cầu của khách hàng về tiến độ và chất lượng do vậy công tác nghiệm thu thanh quyết toán các công trình được đẩy nhanh đáng kể, điều này làm cho giá trị hàng tồn kho (chi phí dở dang) được giải phóng kéo theo tổng tài sản giảm 10% so với năm 2014 đây là tín hiệu đáng mừng phản ánh năng lực thi công đang ngày một nâng cao và đi vào chuẩn hóa.

- Bên cạnh việc phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm qua Công ty luôn chú trọng công tác quản trị hướng đến sự chuyên nghiệp và hiệu quả cao, xây dựng quy trình, áp dụng công nghệ vào quản lý. Công tác tài chính kế toán được quan tâm và đề cao đảm bảo số liệu chính xác, kịp thời. Có được những kết quả như trên là sự cố gắng, quyết tâm lao động không biết mệt mỏi của tập thể cán bộ công nhân viên PCC1 đặc biệt là sự điều hành sáng suốt, chuyên nghiệp và hiệu quả của ban lãnh đạo Công ty.

Trên cơ sở nguồn lực và sự phát triển hiện tại với bề dày kinh nghiệm trên 50 năm, PCC1 tự tin sẽ tiếp tục gặt hái được nhiều thành công hơn nữa và duy trì sự tăng trưởng bền vững trong tương lai.

4.2. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	<i>lần</i>	1.50	1.60
	- Hệ số thanh toán nhanh	<i>lần</i>	0.92	1.20
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	<i>lần</i>	0.57	0.58
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	<i>lần</i>	1.36	1.38
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	<i>lần</i>	3.66	4.70
	- Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	<i>lần</i>	1.49	0.95
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/D.thu thuần	%	13.66	7.92
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/N.vốn CSH	%	49.0	17.9
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	20.4	7.53
	- Hệ số lợi nhuận từ HĐ KD/DTT	%	17.7	9.07

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2015 là 1,6 cao hơn so với năm 2014, chỉ số này phản ánh 1 đồng nợ của Công ty được đảm bảo bằng 1,6 đồng tài sản, đây là một chỉ số rất tốt. Trong 03 năm liên tiếp chỉ số thanh toán ngắn hạn đều lớn hơn 1,5 cho thấy Công ty đang hoàn toàn chủ động trong việc kiểm soát thanh toán các khoản nợ. Có được điều này là do trong năm 2015 Công ty luôn chủ động trong việc cân đối dòng tiền, đẩy nhanh tiến độ thanh quyết toán với Chủ đầu tư, thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ không để tình trạng đọng vốn.

- Hệ số thanh toán nhanh: Tỷ số này được xác định sau khi tài sản ngắn hạn được loại trừ đi giá trị hàng tồn kho. Tỷ số này đã tăng đáng kể so với năm 2014 và đạt mức 1.2, cao hơn so với Trung bình ngành (Trung bình ngành 0,7). Nguyên nhân do năm 2015 các khoản tiền và tương đương tiền tăng mạnh bên cạnh đó hàng tồn kho giảm.

- Hệ số Nợ/Tổng tài sản: Mặc dù Tổng tài sản năm 2015 cao hơn so với năm 2014 tuy nhiên cơ cấu Nợ/Tổng tài sản giảm xuống còn 58% nguyên nhân do người mua trả tiền trước của dự án PCC1 Hà Đông. Bên cạnh đó việc giải ngân vốn vay phục vụ cho việc đầu tư dự án thủy điện cũng góp phần gia tăng hệ số này.

- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: Năm 2015 Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 201 tỷ lên 341 tỷ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bên cạnh đó lợi nhuận để lại năm 2015 là 230 tỷ đã giữ cho chỉ số này ở mức ổn định.

- Vòng quay hàng tồn kho: Vòng quay hàng tồn kho năm 2015 là 4.7 vòng tăng 01 vòng so với năm 2014 đây là tín hiệu rất tốt phản ánh tốc độ thi công, thanh quyết toán và bán hàng giải phóng hàng tồn kho được đẩy mạnh tránh bị đọng vốn.

- Doanh thu thuần/Tổng tài sản: tỷ số này có xu hướng giảm hơn so với năm 2014 nguyên nhân do trong năm qua tài sản công ty tăng mạnh từ các hoạt động đầu tư.

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời: năm 2015 do không có lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh bất động sản nên các chỉ số khả năng sinh lời có phần sụt giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn giữ ở mức rất tốt so với các Doanh nghiệp cùng ngành.

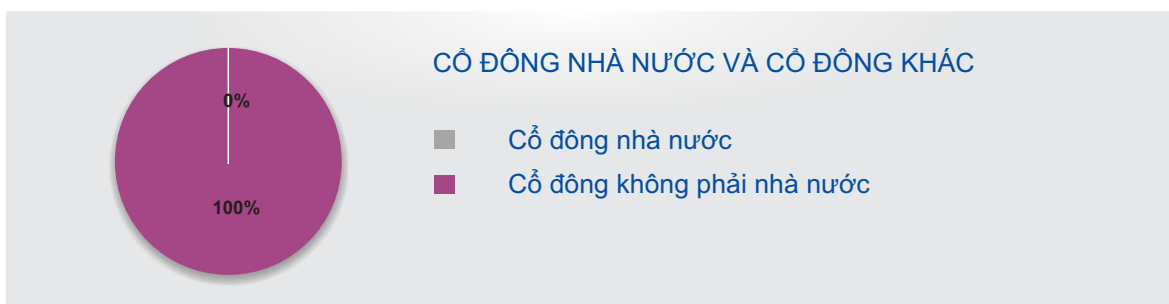
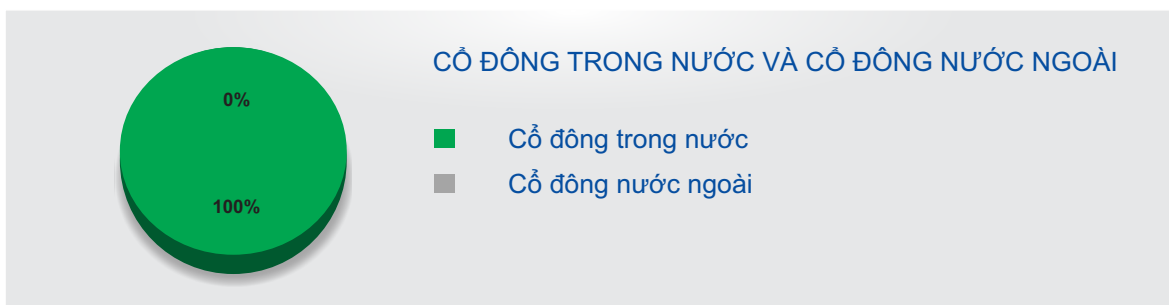
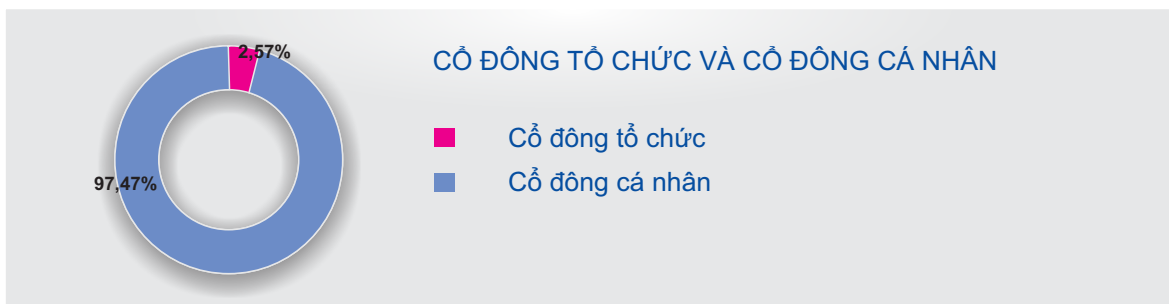
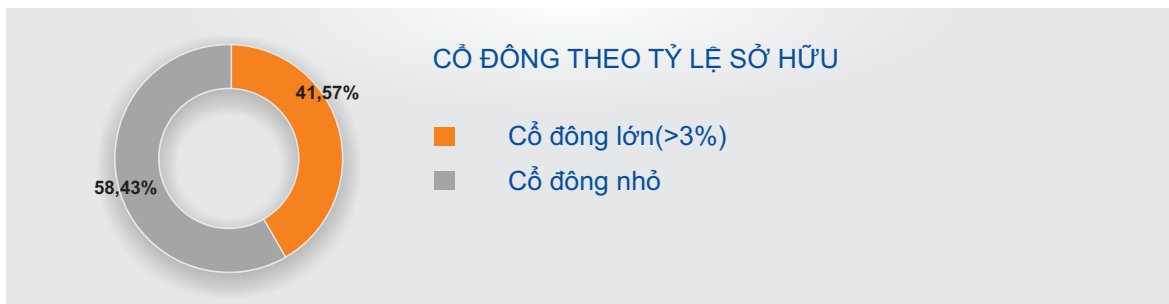


5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1. CỔ PHẦN:

Tổng số cổ phần	: 34.169.485 CP
Loại cổ phần đang lưu hành	: Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	: 34.169.485 CP
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	: 0 CP

5.2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:



5.3. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

Trong năm tháng 4 năm 2015 Đại hội Đồng cổ đông đã quyết định mức tăng vốn điều lệ từ 201 tỷ đồng lên 341,6 tỷ đồng thông qua 02 hình thức:

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 bằng 20% vốn Điều lệ tương đương 40,1 tỷ đồng.
- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1 tương đương 100,4 tỷ đồng.

Công ty đã hoàn tất các thủ tục để tăng vốn cổ phần vào Quý 4 năm 2015.

5.4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ:

Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 432 CP





PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2015, kinh tế thế giới phục hồi với tốc độ chậm. Nhiều biến động lớn diễn ra về xung đột chính trị giữa các quốc gia, tình trạng khủng bố gia tăng. Kinh tế Trung Quốc giảm sâu về tốc độ tăng trưởng, giá dầu thế giới ở mức thấp nhất trong nhiều năm là những nhân tố tác động lớn đến phát triển kinh tế toàn cầu và hòa bình thế giới.

Kinh tế Việt Nam năm 2015 đạt tăng trưởng GDP cao nhất trong 5 năm gần đây (6,68%), kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát thấp (dưới 2%/năm), hoạt động tín dụng ngân hàng thuận lợi và có nhiều hỗ trợ cho phát triển kinh tế đất nước. Đầu tư ngành điện, đầu tư hạ tầng xã hội tăng trưởng. Thị trường Bất động sản tăng trưởng và có nhiều cơ hội đầu tư.

Công ty cổ phần xây lắp điện I thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 có nhiều thuận lợi khách quan, trên đà phát triển vững chắc cùng với sự chuẩn bị kế hoạch chi tiết và khả thi. Với sự tin tưởng vào định hướng phát triển, sự quyết tâm và nỗ lực cố gắng cao của toàn Công ty, PCC1 đã hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2015 và sẵn sàng bước vào giai đoạn phát triển mới 2016-2020. Giai đoạn bứt phá vượt lên nguy cơ tụt hậu của nền kinh tế Việt Nam so với kinh tế khu vực.

Trước sự biến động phức tạp của tình hình kinh tế trong nước và thế giới Lãnh đạo Công ty đã đánh giá khách quan, nghiêm túc các khó khăn, thử thách, nắm bắt và khai thác hiệu quả thời cơ, nâng cao năng lực quản lý hệ thống, sáng tạo trong chỉ đạo và điều hành. Cùng với sự nỗ lực cố gắng của các đơn vị trong toàn Công ty, đặc biệt là sự tin cậy và hợp tác tích cực của các đối tác, khách hàng, sự giúp đỡ của các Bộ, ngành và các chủ đầu tư, năm 2015 Công ty tiếp tục hoàn thành thắng lợi và vượt xa mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	SO KH NĂM
Giá trị sản xuất kinh doanh	4.009,926 tỷ đồng	102%
Tổng doanh thu	3.100,859 tỷ đồng	107%
Giá trị lợi nhuận		
+ Lợi nhuận sau thuế	245,469 tỷ đồng	
+ Lợi nhuận trên Doanh thu	8%	
+ Lợi nhuận trên Vốn điều lệ bình quân năm	92%	
+ Lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	18%	
+ Lãi cơ bản trên một cổ phần (EPS)	7.188 đồng	
+ Lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA)	7,53%	
Trích nộp ngân sách	170,3 tỷ đồng	
Tổng quỹ lương	171,69 tỷ đồng	
Thu nhập bình quân toàn Công ty (Tăng 16% so với năm 2014)	11.767.413 đồng/người/tháng	105%

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. TÌNH HÌNH TÀI SẢN

CHỈ TIÊU	Năm 2015		Năm 2014		So sánh năm 2015 với 2014	
	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
<i>DVT: Triệu đồng</i>						
Tài sản ngắn hạn	2.120.773	65%	1.610.498	78%	510.275	32%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	571.111	18%	414.908	20%	156.203	38%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn						
- Các khoản phải thu ngắn hạn	961.064	29%	556.917	27%	404.147	73%
- Hàng tồn kho	568.014	17%	626.061	30%	(58.047)	-9%
- Tài sản ngắn hạn khác	20.584	1%	12.612	1%	7.972	63%
Tài sản dài hạn	1.142.704	35%	467.545	22%	675.159	144%
- Các khoản phải thu dài hạn	78.524	2%	650	0%	77.874	11981%
- Tài sản cố định	96.558	3%	77.951	4%	18.607	24%
- Bất động sản đầu tư	87.717	3%	91.845	4%	(4.128)	-4%
- Tài sản dở dang dài hạn	706.079	22%	160.288	8%	545.791	341%
- Đầu tư tài chính dài hạn	154.967	5%	117.680	6%	37.287	32%
- Tài sản dài hạn khác	18.859	1%	19.131	1%	(272)	-1%
Tổng tài sản	3.263.477	100%	2.078.043	100%	1.185.434	57%

Tổng tài sản năm 2015 tăng 57% so với năm 2014, tương đương 1.185.434 triệu đồng. Nguyên nhân do các khoản phải thu ngắn hạn tăng mạnh 404.147 triệu đồng tương đương tăng 73% và tài sản dở dang dài hạn tăng mạnh 545.791 tỷ đồng tương đương tăng 341%.

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản năm 2015 so với năm 2014 tăng do các khoản mục tài sản tăng cụ thể:

+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng mạnh 404.147 triệu đồng tương đương tăng 73% chủ yếu là do các khoản phải thu khách hàng tăng. Trong năm tuy có bị ảnh hưởng của nền kinh tế nên việc thu hồi vốn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của Công ty, PCC1 đã thực hiện thu hồi vốn rất tốt, công tác nghiệm thu thanh quyết toán được tiến hành kịp thời đúng tiến độ thi công. Các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng tăng là do cuối Q4/2015 nghiệm thu khối lượng khoản 900 tỷ đồng tăng trên 400 tỷ đồng so với năm 2014. Các khoản công nợ này đã được thu hồi trong tháng 1/2016.

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 156.203 triệu đồng tương đương tăng 38% là do công tác thu hồi vốn tốt, công ty có tiền nhàn rỗi để gửi tiết kiệm ngân hàng kỳ hạn 1 đến 3 tháng.

- Tỷ trọng tài sản dài hạn/Tổng tài sản năm 2015 so với năm 2014 đã tăng đáng kể đây là kết quả của quá trình đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể:

+ Tài sản dở dang dài hạn tăng 545.791 triệu đồng tương đương tăng 341% là do chi phí xây dựng cơ bản dở dang tăng. Trong năm 2015 Công ty tập trung đẩy mạnh thi công các hạng mục chính của 03 dự án thủy điện Trung Thu, Bảo Lâm 1, Bảo Lâm 3 dự kiến hoàn thành và đi vào vận hành phát điện trong quý 4/2016.

+ Tài sản cố định tăng 18.607 triệu đồng tương ứng tăng 24% là do trong năm công ty đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị nâng cao năng lực thi công cho các đơn vị thi công xây lắp như máy lọc dầu công suất lớn, máy móc thi công dự án truyền tải với công nghệ tiên tiến; đầu tư máy CNC, bể mạ mới cho nhà máy chế tạo cột thép.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp)

+ Đầu tư tài chính dài hạn tăng 37.286 triệu đồng tương ứng tăng 32% là do trong năm Công ty góp vốn bổ sung theo tiến độ vào Công ty CP gang thép Cao Bằng và nhận chuyển nhượng cổ phần và góp vốn bổ sung tại Công ty CP khoáng sản Tấn Phát.

Qua bảng phân tích cơ cấu tài sản trên ta thấy, sự phân bố tài sản cuối năm và đầu năm là khá hợp lý, phù hợp với đặc điểm hoạt động kinh doanh của công ty.

2.2. TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

CHỈ TIÊU	Năm 2015		Năm 2014		So sánh năm 2015 với 2014	
	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
<i>ĐVT: Triệu đồng</i>						
Nợ phải trả	1.893.092	58%	1.177.807	57%	715.285	61%
Nợ ngắn hạn	1.287.284	39%	980.395	47%	306.889	31%
- Phải trả người bán ngắn hạn	440.511	13%	445.487	21%	(4.976)	-1%
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	384.846	12%	33.727	2%	351.119	1041%
- Thuế và các khoản phải nộp NN	93.158	03%	106.362	5%	(13.204)	-12%
- Phải trả người lao động	66.322	02%	69.455	3%	(3.133)	-5%
- Chi phí phải trả ngắn hạn	84.272	03%	89.953	4%	(5.681)	-6%
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	512	0%		0%		
- Phải trả ngắn hạn khác	41.998	1%	55.173	3%	(13.175)	-24%
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	63.061	2%	115.283	6%	(52.222)	-45%
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	95.193	3%	52.250	3%	42.943	82%
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	17.411	1%	12.705	1%	4.706	37%
Nợ dài hạn	605.808	19%	197.412	9%	408.396	207%
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	461.459	14%	74.357	4%	387.102	521%
- Dự phòng phải trả dài hạn	141.008	4%	119.997	6%	21.011	18%

Tổng nguồn vốn cuối năm so với đầu năm tăng 1.185.434 triệu đồng tương ứng tăng 57% là do Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu đều tăng:

- Nợ ngắn hạn tăng 306.889 triệu đồng tương ứng tăng 31% nguyên nhân chủ yếu là do chỉ tiêu người mua trả tiền trước và dự phòng phải trả ngắn hạn tăng.

+ Người mua trả tiền trước tăng 351.119 triệu đồng tương đương tăng 1041% chủ yếu là do trong năm 2015 Dự án bất động sản Hà Đông Complex đang trong giai đoạn thu tiền theo tiến độ mà chưa hoàn thành bàn giao nhà cho khách hàng.

- Bên cạnh đó một số các khoản nợ phải trả cuối năm giảm so với đầu năm như phải trả người bán, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, phải trả người lao động, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, chi phí phải trả, các khoản phải trả phải nộp khác, dự phòng phải trả ngắn hạn. Nguyên nhân là do trong năm 2015 mặc dù các khoản nợ phát sinh phải trả tăng cao nhưng nhờ công tác thu hồi vốn tốt nên công ty đủ tiền mặt thanh toán các khoản nợ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nợ dài hạn tăng 408.396 triệu đồng tức tăng 207% là chủ yếu là do các khoản vay dài hạn ngân hàng phục vụ các dự án thủy điện. Dự án thủy điện Trung thu và dự án thủy điện Bảo Lâm, đang trong quá trình thi công các hạng mục chính nên việc huy động vốn vay dài hạn này là cần thiết để thanh toán cho các nhà thầu.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

3.1. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ:

Ban Tổng Giám đốc tiếp tục khẳng định vai trò cầm lái cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các phòng, ban Công ty, sự cố gắng của các đơn vị thành viên, của cán bộ CNV toàn Công ty, tiếp tục củng cố và nâng cao vị thế, hình ảnh PCC1 trên thị trường, kiểm soát và điều hành tốt các hoạt động SXKD, một số nội dung trọng tâm là:

- + Xây dựng và hoạch định chiến lược Công ty đến 2020, tầm nhìn 2030;
- + Thực hiện tốt công tác kế hoạch, thị trường hàng kỳ và cả năm 2015;
- + Thúc đẩy đầu tư nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ, công nghệ, máy móc tiên tiến trong sản xuất và thi công;
- + Không ngừng đào tạo, tuyển dụng bổ sung nâng cao năng lực quản trị, điều hành;
- + Luôn phát huy giá trị cốt lõi Công ty: sáng tạo - tốc độ - tin cậy tạo động lực phát triển và thu được nhiều thành công trong hoạt động SXKD và phát triển Công ty.
- + Năm 2015, nhân sự bộ máy lãnh đạo, quản lý trong Công ty tiếp tục được bổ sung, sắp xếp và kiện toàn, đáp ứng cơ bản các yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- + Hoàn thành dự án Xây dựng Chiến lược công ty đến năm 2020 và định hướng đến 2030.
- + Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- + Công tác tuyển dụng, đào tạo được chú trọng nhằm hướng tới chất lượng nguồn nhân lực và đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng nhân lực hiện tại.
- + Đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm một số chức danh quản lý tại các phòng ban Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.
- + Tiếp tục sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ tại Công ty và các đơn vị thành viên, bổ sung hoàn thiện cho quy trình quản lý hệ thống.
- + Phong trào thi đua, công tác thi đua khen thưởng được quan tâm triển khai thường xuyên và đạt được kết quả tích cực.

3.2. ĐẢM BẢO VIỆC LÀM, THU NHẬP VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CBCNV:

- + Song song với việc phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty luôn luôn chú trọng đáp ứng điều kiện làm việc tốt nhất cho CBCNV.
- + Thu nhập người lao động tiếp tục được nâng cao, thu nhập bình quân toàn Công ty đạt 11.000.000 triệu đồng/người/tháng, vượt 5% so với kế hoạch năm đề ra, bằng 116% so với thu nhập bình quân năm 2014, tiền lương và bảo hiểm đều được chi trả kịp thời.
- + Các chế độ, chính sách đối với người lao động được Công ty quan tâm kịp thời.

3.3. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, THỊ TRƯỜNG:

- + Công tác thị trường năm 2015 đạt được một số kết quả quan trọng:
 - + Mở rộng thị phần và nâng cao uy tín với một số chủ đầu tư quan trọng như EVN HN, EVN HCM, EVN SPC và các Ban quản lý vốn ngân sách địa phương;
 - + Hợp tác tích cực và thành công với các đối tác lớn trong và ngoài nước trong việc cung cấp vật tư thiết bị, trong việc thực hiện các gói thầu quan trọng;
 - + Thành công trong nhiều hợp đồng tổng thầu EPC, PC các dự án đặc thù cung cấp điện ra đảo, cung cấp điện cho các khu công nghiệp trọng điểm, các dự án cấp ngầm cao áp, trạm biến áp tích hợp GIS, các hợp đồng thiết kế, sản xuất cột thép hình và cột đơn thân.
- + Công tác xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch SXKD sát thực và đạt kết quả cao, hệ thống báo cáo, phân tích chính xác kịp thời, giúp cho việc điều hành, triển khai kế hoạch hàng kỳ đạt được chỉ tiêu đề ra.
- + Công tác quản lý hợp đồng, thanh quyết toán với chủ đầu tư, khách hàng đều được chú trọng và kiểm soát.
- + Điều chỉnh lại quy trình thanh quyết toán nội bộ, thanh toán cho nhà thầu phụ kịp thời, phù hợp với việc hạch toán và xây dựng kế hoạch tài chính hàng kỳ.



3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ (tiếp)

+ Tiếp tục định hướng tập trung thực hiện các gói cung cấp và thi công các dự án cấp ngầm cao thế, các trạm biến áp tích hợp GIS trong và ngoài ngành điện, được chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng và tiến độ.

+ Công tác kế hoạch được thực hiện chuyên nghiệp hơn, luôn có sự cập nhật, điều chỉnh thường xuyên, bám sát hoạt động SXKD.

+ Công tác báo cáo chính xác, kịp thời, phản ánh đúng về hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên.

+ Công tác thanh quyết toán nội bộ, thanh quyết toán cho các nhà thầu phụ được thực hiện kịp thời, phản ánh chính xác chi phí thực tế phát sinh trong kỳ, phục vụ hạch toán kế toán.

3.4. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN:

+ Công tác tài chính - thu xếp vốn: việc lập kế hoạch tài chính ngắn, trung hạn được chú ý đã góp phần chủ động và đáp ứng nguồn vốn cho các hoạt động SXKD và đầu tư. Công tác đàm phán, lựa chọn đơn vị cung cấp tín dụng, xây dựng hạn mức tín dụng được chú trọng và đạt kết quả tốt.

+ Công tác kế toán kiểm toán: đáp ứng được các yêu cầu hạch toán và chuẩn mực chung, các số liệu báo cáo, chất lượng kiểm toán hàng kỳ đạt kết quả, chất lượng cao.

+ Thường xuyên tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn bổ sung kiến thức, cập nhật quy định mới để áp dụng, hướng dẫn các đơn vị áp dụng, hỗ trợ cho công tác quản lý hạch toán tốt hơn.

+ Thường xuyên có các báo cáo phân tích số liệu, tham mưu cho lãnh đạo trong các quyết định đầu tư, quản lý vốn hiệu quả.

+ Hoàn thành tốt việc tăng vốn điều lệ theo kế hoạch, công tác thanh tra thuế định kỳ 3 năm.

+ Công tác thu hồi vốn luôn được quan tâm đặc biệt và có sự phối hợp giữa các phòng, ban liên quan đến công tác bán hàng để sao cho việc thu hồi vốn một cách nhanh nhất.

+ Thường xuyên cập nhật, hướng dẫn các chính sách mới của Pháp luật quy định về chuẩn mực kế toán và thuế áp dụng trong toàn công ty.

+ Công tác kế toán, công tác kiểm toán, thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước được thực hiện tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

+ Phòng Tài chính - Kế toán đã hoàn thành việc xây dựng chuyên đề “Hoạch định chiến lược tài trợ và giảm chi phí lãi vay” góp phần tham mưu cho lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành công tác tài chính, sơ đồ tổ chức bộ máy và chiến lược đầu tư phù hợp, hiệu quả cao.

3.6. CÔNG TÁC MUA SẮM VÀ QUẢN LÝ VẬT TƯ THIẾT BỊ:

+ Mua sắm vật tư thiết bị: đáp ứng tốt được tiến độ sản xuất và thi công, đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, hao hụt tối thiểu và hạn chế tồn kho.

+ Giao nhận vật tư thiết bị A cấp: tiếp nhận, vận chuyển, cấp phát kịp thời, an toàn và chủ động cho nhiều TBA, đường dây cao áp góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công, đặc biệt các công trình cấp bách, trọng điểm.

+ Công tác lập hồ sơ thanh toán thu hồi vốn đã có chuyển biến tích cực về tiến độ và chất lượng hồ sơ thanh toán các gói thầu EPC, các hợp đồng sản xuất.

+ Thanh quyết toán vật tư, thu hồi và quản lý tồn kho: các nội dung này đã khắc phục được yếu kém trước đây, trong đó việc áp dụng quy trình cấp phát, thu hồi có tác dụng tích cực.

+ Nhân sự phòng VT-XNK Công ty đã được bổ sung và phân giao các nhiệm vụ phù hợp hơn là một trong những yếu tố cải thiện được khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của phòng.

3.7. KHÔI XÂY LẮP, LẮP MÁY:

+ Mặc dù thị trường cạnh tranh khốc liệt, năm 2015 khối xây lắp đã đạt được giá trị doanh thu ấn tượng, với việc hoàn thành xuất sắc nhiều hợp đồng EPC, PC, và các dự án trọng điểm cung cấp điện cho các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, đưa điện ra các xã đảo với tiến độ nhanh nhất, chất lượng cải tiến vượt trội.

+ Tiếp tục đầu tư, ứng dụng máy móc, công nghệ tiên tiến, qui chuẩn công trường, chỉ huy điều hành hệ thống và kế hoạch cao, khẳng định vị thế hàng đầu về năng lực thực hiện các dự án truyền tải điện.

+ Phát triển và nâng cao độ tin cậy đối với các Tổng công ty, các khách hàng, đối tác trong và ngoài ngành điện.

3.8. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

+ Năm 2015 tiếp tục đầu tư mới, bảo dưỡng duy tu máy móc thiết bị CNC, lò mạ, nâng cao năng lực sản xuất.

+ Trong điều kiện thị trường cạnh tranh khốc liệt, Công ty TNHH chế tạo cột thép Đông Anh đã chủ động và phối hợp trong hệ thống PCC1 làm tốt công tác thị trường để ký kết và hoàn thành tốt nhiều hợp đồng sản xuất, hợp đồng EPC, hợp đồng cột đơn thân, đáp ứng cơ bản công việc và tăng thu nhập cho CBCNV, kết quả SXKD đạt khá tốt.

+ Trong năm 2015, PCC1 đã mua lại phần vốn của HC tại HDDA, chuyển đổi giấy phép đầu tư và mời đối tác AG - Nhật Bản tham gia đầu tư vốn nhằm nâng cao năng lực quản lý, sản xuất và phát triển thị trường nước ngoài.

3.9. LĨNH VỰC TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ:

+ Tư vấn thiết kế công trình điện: năm 2015 đã sắp xếp lại quản lý và lãnh đạo, bổ sung nhân lực, xây dựng lại kế hoạch phát triển. Bước đầu đã cải thiện được năng lực thiết kế, tạo sự tin tưởng đối với các đối tác và các đơn vị trong ngành.

+ Về dịch vụ: Duy trì và nâng cao năng lực vận hành tòa nhà và cung cấp dịch vụ tại Khu Nàng Hương, Khu Mỹ Đình Plaza được ghi nhận tích cực. Bắt đầu quản lý vận hành khu PCC1-Hà Đông. Công tác khai thác, cho thuê tài sản tại các dự án đạt kết quả tích cực. Công tác bảo trì tòa nhà đã được chú trọng.

+ Tư vấn giải phóng mặt bằng: hoạt động theo định hướng thu hẹp, tập trung một số dự án trọng điểm, liên quan Hợp đồng xây lắp Công ty tham gia.

3.10. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG VỚI ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI VÀ NGOÀI NGÀNH ĐIỆN:

Năm 2015 PCC1 tiếp tục hợp tác thành công với các đối tác đến từ Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và các tổng công ty, công ty trong nước là nhà cung cấp vật tư thiết bị, nhà tư vấn thiết kế hay đơn vị xây lắp, trong quá trình thực hiện các hợp đồng tổng thầu EPC, hợp đồng sản xuất, hợp đồng xây lắp các công trình đặc thù.

3.11. KẾT QUẢ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ:

- Đầu tư kinh doanh bất động sản.

+ Về quản lý: Ban QLĐT Công ty đã tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng: công tác lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư, cấp phép đầu tư, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án đầu tư, bán hàng và khách hàng. Thực hiện đánh giá phân tích về mua bán dự án BĐS, hợp tác đầu tư với các đối tác. Các nội dung công việc đều đạt được kết quả tích cực với tiến độ nhanh.

+ Về dự án:

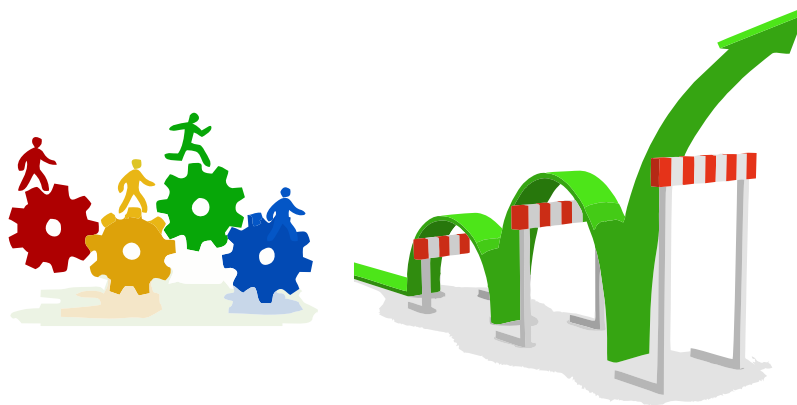
Dự án PCC1-Hà Đông: Khởi công tháng 8/2014 - bắt đầu bàn giao tháng 12/2015, hoàn thành dự án vào 15/02/2016. Các chỉ tiêu: tiến độ nhanh, vượt kế hoạch 45 ngày, chất lượng tốt, hiệu quả đầu tư đạt mục tiêu, công tác bán hàng - khách hàng tốt.

Dự án Mỹ Đình Plaza 2: thúc đẩy tiến độ hồ sơ chuẩn bị đầu tư; khoan cọc thí nghiệm vào tháng 1/2016; thi công đại trà vào tháng 4/2016; hoàn thành và bàn giao nhà từ quý 4/2017 đến quý 1/2018. Quy mô: 2 tháp 28 tầng + 3 tầng hầm.

- Đầu tư nhà máy thủy điện:

+ Về quản lý: Ban Quản lý Dự án thủy điện PCC1 tuy mới thành lập sau 2 năm, nhưng đã có đủ lực lượng cán bộ quản lý, chuyên môn có trình độ đáp ứng các chuyên ngành khác nhau, kinh nghiệm và nhiệt huyết, đoàn kết và gắn bó với công việc, với Công ty, đủ năng lực quản lý đồng thời 3 đến 4 dự án đầu tư một cách tin cậy với tiến độ nhanh, chất lượng tốt.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN



Năm 2016 là năm khởi đầu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020, một khởi đầu của tiến trình phát triển mới và cũng là năm khởi đầu một tiến trình hội nhập mới với nhiều các cam kết hội nhập TPP, FTA, ASEAN có hiệu lực.

Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, đó là xung đột chính trị giữa nhiều quốc gia, gia tăng khủng bố và di cư, biến đổi khí hậu toàn cầu, đặc biệt sự suy giảm tốc độ tăng trưởng của các nền kinh tế lớn như Trung Quốc, Liên bang Nga, các nhân tố này sẽ ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế toàn cầu trong đó có Việt Nam.

Kinh tế Việt Nam năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 được đánh giá và dự báo có nhiều triển vọng lạc quan, tích cực, nhiều nhân tố mang tính chất ổn định và có những đường nét phát triển tốt hơn. Mục tiêu của Chính phủ sẽ tăng trưởng GDP 2016 là 6,7%, giai đoạn 2016-2020 từ 6,5 đến 7%.

Ngành điện Việt Nam tiếp tục phát triển và tăng trưởng đầu tư theo nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Đầu tư 2016 của EVN: Cho nguồn điện: 55.407 tỷ đồng; lưới điện 41.074 tỷ đồng, tăng 4,4% so với năm 2015.

Kế hoạch đầu tư cho các năm 2016-2020 của ngành điện là rất lớn và tăng trưởng hàng năm khoảng trên 13%.

+ Đầu tư của các đơn vị liên quan mà PCC1 đang hợp tác hiệu quả như: PVN, ngân sách Tp. Hồ Chí Minh, ngân sách Tp. Hà Nội cho hạ tầng; các đối tác nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, các khu công nghiệp, khu đô thị trong giai đoạn 2016-2020 có nhiều triển vọng tích cực.

+ Cơ hội hội nhập quốc tế thông qua ASEAN, FTA, TPP của Việt Nam-PCC1 đang lộ trình hợp tác với các Công ty, tập đoàn trong nước và quốc tế có uy tín để thực hiện các dự án tại một số quốc gia có lợi thế Việt Nam.

PCC1 năm 2016 là năm khởi đầu chính thức triển khai Chiến lược đến 2020 và tầm nhìn 2030. Cùng với triển vọng lạc quan của kinh tế vĩ mô, với mục tiêu chiến lược Công ty đã được nghiên cứu, xây dựng một cách nghiêm túc và sát thực, vị thế của Công ty đã và đang được khẳng định, với khát vọng phát triển của đội ngũ lãnh đạo, quản lý và CBCNV toàn Công ty.

4.1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN:

4.1.1. Mục tiêu tổng quát năm 2016:

Tăng trưởng cao Phát triển PCC1 trở thành công ty hàng đầu Việt Nam, top 5 khu vực Đông Nam Á thực hiện tổng thầu EPC các công trình điện và xây dựng công trình công nghiệp.

Nhiệm vụ tổng quát:

Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD của năm thứ nhất trong lộ trình chiến lược đến 2020 tạo động lực mới cho tăng trưởng, trong đó nâng cao chất lượng quản trị hệ thống, sắp xếp sơ đồ tổ chức Công ty và chất lượng nguồn nhân lực, kết hợp mở rộng tăng quy mô SXKD với nghiên cứu ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến, tăng năng suất lao động được xác định là nhiệm vụ trọng tâm.

Chủ đề năm 2016 của PCC1 là: **“Tạo động lực mới cho tăng trưởng và phát triển”**.

4.1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

TOÀN CÔNG TY QUYẾT TÂM PHẤN ĐẤU THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2016	
Giá trị sản xuất kinh doanh	: 5.063,726 tỷ đồng.
Doanh thu	: 3.802,273 tỷ đồng.
Lợi nhuận sau thuế	
- Giá trị lợi nhuận	: 304,856 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trên vốn điều lệ	: 47%.
Trích nộp ngân sách	: 170,920 tỷ đồng.
Tổng quỹ lương	: 201,536 tỷ đồng.
Thu nhập bình quân của người lao động	: 12,51 triệu đồng/người/tháng.
An toàn lao động	
- Huấn luyện an toàn lao động	: 100%.
- Cấp thẻ an toàn lao động	: 100%.
- Khám sức khỏe định kỳ	: 100%.
- Trang bị bảo hộ lao động	: 100%.
- Số vụ tai nạn lao động nặng	: không.

4.1.3. Nhiệm vụ kế hoạch và giải pháp thực hiện:

Năm 2016 Công ty tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a. Đối với công tác Tổ chức và quản lý:

- Tổ chức triển khai sâu rộng chiến lược Công ty đến 2020 tầm nhìn 2030, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2016.
- Tổ chức sắp xếp lại sơ đồ tổ chức Công ty theo chiến lược phát triển, nâng cao chất lượng nhân lực để nâng cao chất lượng quản trị hệ thống.
- Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ để quản lý và thúc đẩy phát triển, nâng cao hiệu quả áp dụng tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2008.
- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, quy tắc ứng xử và phát triển văn hóa doanh nghiệp.
- Phát động các phong trào thi đua, công tác thi đua khen thưởng phải đi vào sát thực, hiệu quả, không hình thức, không mang tính đại trà.

Giải pháp thực hiện:

- + Bổ nhiệm cán bộ chuyên trách triển khai chiến lược, phê duyệt kế hoạch triển khai, phát động toàn hệ thống học tập và vào cuộc thực hiện theo từng giai đoạn.
- + Phê duyệt sơ đồ tổ chức điều chỉnh, kế hoạch điều chỉnh – triển khai điều chỉnh phù hợp, hiệu quả với mục tiêu và yêu cầu của hoạt động SXKD.
- + Tiếp tục nâng cao chất lượng môi trường làm việc, văn hóa Công ty, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bổ sung cho sơ đồ tổ chức điều chỉnh, bổ nhiệm các vị trí quản lý đáp ứng tốt các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống.

b. Đối với lĩnh vực Xây lắp và lắp máy:

- Khẳng định vị trí số 1 về xây lắp công trình truyền tải điện tại Việt Nam, lộ trình trở thành một trong top 5 khu vực Đông Nam Á.
- Giữ vững vị thế và vai trò ảnh hưởng thị trường với các chủ đầu tư, khách hàng truyền thống, phát triển thị trường tiềm năng.
- Hoàn thành doanh thu kế hoạch, tăng năng suất và hiệu quả, đặc biệt tập trung các hợp đồng: EPC, PC, dự án đặc thù, dự án trọng điểm.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN (tiếp)

- Nâng cao năng lực thi công, quản lý điều hành chuyên nghiệp, nâng cao năng lực quản lý điều hành dự án EPC, PC, cáp ngầm cao áp, dự án nước ngoài.

- Sử dụng hiệu quả máy móc dụng cụ tiên tiến, tăng cường công tác VSCN.

- Tham gia thị trường lắp máy đạt năng lực thực hiện các dự án quy mô vừa, từng bước phát triển cho các năm tiếp theo.

Giải pháp thực hiện:

+ Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị xây lắp, hướng đến chuyên nghiệp và hiệu quả.

+ Tiếp tục đầu tư cho nguồn nhân lực và đầu tư mua sắm thiết bị tiên tiến.

+ Phân tích các đối thủ trong nước và khu vực Đông Nam Á, xây dựng tiêu chuẩn, lộ trình phát triển cho từng năm.

+ Đầu tư trực tiếp cho Công ty CP Lắp máy Công nghiệp Việt Nam và phát triển thông qua M&A.

c. Đối với lĩnh vực Sản xuất Công nghiệp:

- Giữ vững và phát huy vị thế hàng đầu Việt Nam về thiết kế và cung cấp các loại cột điện cao áp, siêu cao áp, cung cấp trong nước và xuất khẩu sang các nước.

- Nỗ lực làm công tác thị trường đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận theo mục tiêu chiến lược hàng năm.

- Xây dựng và triển khai Đề án mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm mới.

- Quản lý vận hành tốt máy móc thiết bị, nhà xưởng, phối hợp đồng bộ hiệu quả giữa 2 nhà máy.

- Công tác an toàn VSCN và công tác môi trường cần được chú trọng.

Giải pháp thực hiện:

+ Không ngừng nâng cao năng lực thiết kế và năng lực sản xuất của nhà máy.

+ Bổ sung nhân sự làm công tác thị trường - đấu thầu trong nước và quốc tế.

+ Thúc đẩy hợp tác đầu tư với AG - Nhật Bản để phát triển sản phẩm mới, phát triển thị trường nước ngoài.

+ Phối hợp tốt giữa các đơn vị sản xuất với PCC1 trong công tác thị trường, trong các hợp đồng EPC, PC.

d. Trong đầu tư và hợp tác đầu tư:

* Đầu tư bất động sản:

- Nâng cao năng lực phát triển dự án, năng lực quản lý đầu tư, phấn đấu tối thiểu quản lý đầu tư đồng thời 2 dự án, phấn đấu hàng năm đều có dự án hoàn thành.

- Khắc phục các tồn tại trong quản lý đầu tư hiện nay, phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các bộ phận trong Ban quản lý.

- Điều hành đúng tiến độ và hiệu quả các dự án đang triển khai:

-) Hoàn thành bàn giao dự án PCC1-Hà Đông vào 15/2/2016, quyết toán trong năm 2016.

-) Khởi công dự án Mỹ Đình Plaza 2 trong tháng 4/2016. Hoàn thành vào quý 4/2018.

-) Phát triển các dự án mới, xây dựng kế hoạch đến năm 2020.

Giải pháp thực hiện:

+ Bổ sung nhân sự, sắp xếp lại Ban quản lý đủ năng lực quản lý đầu tư dự án theo mục tiêu chiến lược.

+ Sử dụng các dịch vụ tư vấn - phân tích đánh giá, phát triển dự án thông qua M & A, hợp tác đầu tư kinh doanh.

+ Xây dựng kế hoạch tổng quan và kế hoạch chi tiết - kế hoạch nguồn tài chính đầu tư.

* Đầu tư nhà máy điện:

- Kế hoạch và nâng cao năng lực quản lý đầu tư dự án thủy điện theo từng giai đoạn theo kế hoạch đầu tư các dự án đã xây dựng.

- Điều hành tiến độ và hiệu quả các dự án đang triển khai:

-) Thủy điện Trung Thu, thủy điện Bảo Lâm 1: Phát điện và hoàn thành quý 4/2016.

-) Thủy điện Bảo Lâm 3: phát điện và hoàn thành quý 4/2017.

-) Thủy điện Bảo Lâm 3A: khởi công quý 1/2016, phát điện và hoàn thành quý 4/2017.
- Nghiên cứu các dự án năng lượng khác như năng lượng mặt trời, năng lượng gió... theo xu thế toàn cầu: ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo năng lượng sạch hạn chế biến đổi khí hậu trong những năm tới.
- Kiểm tra quy hoạch lưới điện vùng có nhà máy đầu tư, dòng công suất hiện tại, tương lai, dự báo thủy văn vùng, để đầu nối và đánh giá lại hiệu quả dự án.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý thương thảo giá bán, hợp đồng mua bán điện, hợp đồng bán phát thải.
- Đào tạo vận hành, chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy hoàn thành trong năm.

Giải pháp thực hiện:

- + Lập kế hoạch, sơ đồ sử dụng nhân lực phục vụ quản lý đầu tư, quản lý vận hành làm cơ sở tuyển dụng, đào tạo CBCNV phù hợp, chủ động.
- + Cập nhật các văn bản quy định mới về đầu tư nhà máy điện, lộ trình thị trường điện cạnh tranh, các vấn đề toàn cầu về biến đổi khí hậu Elnino, từ đó có kế hoạch, giải pháp hiệu quả cho đầu tư định hướng lựa chọn loại hình nhà máy đầu tư và phát điện hiệu quả, bền vững.

- + Kế hoạch tài chính, nguồn vốn cụ thể cho mỗi dự án và tổng thể trong chiến lược phát triển Công ty.

*** Đầu tư vốn vào các lĩnh vực khác:**

- Tích cực tham gia quản lý vốn góp và hoạt động sản xuất tại Công ty CP gang thép Cao Bằng.
- Nghiên cứu tin cậy trong đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm ngành điện, đầu tư lĩnh vực lắp máy.

*** Đầu tư thiết bị công nghệ:**

- Nghiên cứu đầu tư, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý, SXCN, xây lắp, lắp máy và đầu tư dự án, tập trung là:
- Tiếp tục lựa chọn đầu tư phần mềm quản lý tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.
 - Tiếp tục đầu tư các thiết bị công nghệ phục vụ thi công xây lắp, lắp máy.
 - Tiếp tục đầu tư thiết bị, dụng cụ sản xuất cho các nhà máy SXCN.
 - Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong đầu tư nhà máy điện, điều khiển tự động và dự án bất động sản.

e. Lĩnh vực tư vấn và dịch vụ:

*** Tư vấn thiết kế công trình điện:**

- Nâng cao năng lực thiết kế và quy mô Công ty tư vấn thiết kế - từng bước tham gia các dự án EPC, các dự án cao áp và siêu cao áp.
- Xây dựng chiến lược phát triển đơn vị tư vấn thiết kế đồng bộ với chiến lược chung của PCC1.

*** Về dịch vụ:**

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý vận hành, cung cấp dịch vụ cho các tòa nhà cao tầng theo sự phát triển dự án của Công ty và yêu cầu ngày càng cao đối với xã hội và cư dân.
- Tổ chức tiếp nhận và quản lý vận hành dự án PCC1-Hà Đông.
- Khắc phục các tồn tại trong quá trình quản lý vừa qua.
- Nỗ lực khai thác, cho thuê mặt bằng văn phòng, dịch vụ tại các dự án.

*** Tư vấn GPMB:**

- Tập trung chính GPMB các dự án thủy điện của Công ty.
- Thực hiện thu gọn và chỉ ký hợp đồng tư vấn với các dự án trọng điểm mà Công ty tham gia thi công.

g. Công tác Kế hoạch - Công tác thị trường:

- Tích cực mở rộng thị trường xây lắp, SXCN đối với các đơn vị ngoài EVN và thị trường nước ngoài. Nâng cao vị thế và uy tín đối với thị trường truyền thống, đảm bảo vượt sản lượng, doanh thu kế hoạch.
- Tiếp tục ưu tiên đầu tư, phát triển các hợp đồng EPC, PC, các dự án đặc thù khu công nghệ cao, dự án cấp ngầm cao áp, các dự án kỹ thuật cao.
- Nâng cao năng lực đấu thầu của các công ty thành viên.
- Tiếp tục làm tốt công tác kế hoạch, báo cáo, phân tích, tham mưu, mục tiêu quản lý hiệu quả các hợp đồng, định hướng phân khúc thị trường.

Giải pháp thực hiện:

- + Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua chiến lược khác biệt hóa về thiết bị công nghệ, tốc độ, chất lượng sản phẩm và chi phí trên cơ sở mở rộng quy mô tạo lợi thế quy mô lớn.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN (tiếp)

+ Nâng cao năng lực nhân sự thực hiện công tác thị trường - đấu thầu: tuyển dụng, đào tạo thêm về nghiệp vụ, ngoại ngữ.

+ Hợp tác hiệu quả với các thương hiệu lớn về cung cấp thiết bị, nhà tư vấn thiết kế, nhà thầu tổng thầu quốc tế và trong nước.

h. Công tác Tài chính kế toán:

- Triển khai từng giai đoạn chiến lược tài chính Công ty, quản lý nguồn vốn đầu tư và quản lý dòng tiền một cách hiệu quả.

- Kế hoạch chi tiết và thực hiện thành công các nhiệm vụ quan trọng: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015, phát hành cổ phiếu thường, phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, chuẩn bị các thủ tục cần thiết để sẵn sàng niêm yết cổ phiếu Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán.

- Phân tích đánh giá, lựa chọn nguồn vốn phù hợp tối ưu hóa chi phí tài chính, các tổ chức tài chính tín dụng đồng hành cùng các hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty.

- Hướng dẫn khắc phục một số tồn tại trong công tác tài chính – kế toán tại một vài đơn vị thành viên.

- Làm tốt công tác kiểm toán, thanh tra thuế định kỳ, thanh tra nội bộ.

- Tăng cường công tác quản lý rủi ro.

- Phát huy và thực hiện tốt công tác thu hồi vốn - kế hoạch tài chính trung và dài hạn.

Giải pháp thực hiện:

+ Bổ sung nhân sự còn thiếu tại phòng TCKT Công ty, tiếp tục đào tạo bổ sung nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

+ Cập nhật áp dụng các văn bản mới về tài chính, kế toán, thuế; nâng cấp, bổ sung phần mềm quản lý.

+ Làm việc với các quỹ đầu tư, ngân hàng, tài chính, VCCI, cơ quan thuế trong quá trình triển khai công việc.

i. Công tác kỹ thuật công nghệ, an toàn VSCN:

- Tiếp tục chuẩn hóa quy trình quản lý, giao việc tại phòng KTCN, nâng cao hiệu quả công tác.

- Nâng cao năng lực quản lý điều hành dự án, đặc biệt đối với các dự án tổng thầu EPC, PC, các dự án quy mô lớn, dự án nước ngoài, dự án kỹ thuật cao: TBA tích hợp GIS, dự án cáp ngầm cao áp.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, ứng dụng các máy móc, thiết bị tiên tiến trong năm 2016 và lộ trình đầu tư cho các năm tiếp theo ở mức hiện đại hơn.

- Phát huy phong trào phát minh sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong xây lắp, SXCN, đầu tư dự án.

- Tăng cường công tác an toàn VSCN, không để vụ việc mất ATLĐ nặng xảy ra.

- Hoàn thành tốt nội dung đào tạo kỹ thuật tại nước ngoài, sớm áp dụng hiệu quả cho các dự án đang triển khai.

Giải pháp thực hiện:

+ Tiếp tục bổ sung, đào tạo, đào tạo tại chỗ và sắp xếp lực lượng cán bộ kỹ thuật tại Công ty và các đơn vị thành viên.

+ Phát huy năng lực của bộ phận nghiên cứu công nghệ, tạo ra nhiều đề tài, kết quả, sản phẩm đặc thù của PCC1 - được ứng dụng trong hoạt động quản lý và SXKD.

+ Tiếp tục cải tiến nội dung, phương pháp huấn luyện ATLĐ, duy trì các chế tài cần thiết trong quá trình sản xuất, thi công.

k. Công tác quản lý mua sắm, giao nhận vật tư thiết bị:

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác mua sắm vật tư thiết bị đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới.

- Nâng cao hiệu quả mua sắm: chi phí, hao hụt, tồn kho, đáp ứng tiến độ sản xuất, tiến độ thi công.

- Đáp ứng yêu cầu về tiến độ, tiêu chuẩn kỹ thuật và giá thành cho các dự án EPC, dự án yêu cầu kỹ thuật cao.

Giải pháp thực hiện:

+ Bổ sung nhân lực, đào tạo thêm về kỹ thuật liên quan, ngoại ngữ và kỹ năng.

- + Sử dụng các phần mềm quản lý vật tư, quản lý kho.
- + Phân tích, thống kê, lập ngân hàng dữ liệu các nhà cung cấp, vận tải trong và ngoài nước - làm cơ sở dữ liệu, phục vụ mua sắm.

m. Công tác thi đua - khen thưởng năm 2016:

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo kế hoạch đến 2015, 2020.
- Phát động kịp thời các phong trào thi đua đối với các công trình trọng điểm, các công trình gấp rút về tiến độ của chủ đầu tư.
- Hoàn thiện việc xây dựng các tiêu chí đánh giá các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng phù hợp, tạo động lực cho CBNV tích cực tham gia đóng góp vào quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hướng dẫn các đơn vị chủ động, tích cực xây dựng các hoạt động thi đua thiết thực tại đơn vị mình.
- Tăng cường hoạt động của Hội đồng xét duyệt sáng kiến, nhằm khen thưởng kịp thời những cá nhân có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý áp dụng vào sản xuất, quản lý của đơn vị.

4.1.4. Kế hoạch tăng vốn điều lệ và lộ trình niêm yết cổ phiếu:

- Kế hoạch tăng vốn điều lệ: Nhằm thực hiện thắng lợi chiến lược đầu tư và phát triển Công ty trong các năm tiếp theo, Ban lãnh đạo, HĐQT Công ty sẽ xem xét cụ thể và thông qua Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 để tăng vốn điều lệ phù hợp cùng với các giải pháp huy động vốn, đáp ứng nhu cầu đầu tư các dự án theo lộ trình hàng năm.

- Kế hoạch niêm yết cổ phiếu: Việc niêm yết cổ phiếu Công ty là một trong các nhiệm vụ rất quan trọng của Công ty giai đoạn hiện nay. Hội đồng quản trị sẽ xây dựng phương án niêm yết đồng thời với tiến độ phát hành riêng lẻ lần này và sẽ xin ý kiến cổ đông bằng văn bản cùng với phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược của Công ty. Đại hội cổ đông cam kết niêm yết cổ phiếu công ty trong thời hạn 1 năm kể từ ngày phát hành tăng vốn.

Trước tình hình kinh tế Việt Nam 2016 và giai đoạn 2016 - 2020 có nhiều triển vọng tích cực, trong một giai đoạn hội nhập mới với sự cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt phức tạp, PCC1 để hoàn thành các mục tiêu cao của năm 2016 và từng bước hoàn thành mục tiêu Chiến lược phát triển 2015- 2020, đòi hỏi sự quyết tâm, nỗ lực cao, phát huy tinh thần Đoàn kết, Đổi mới - Năng động và Sáng tạo của tập thể lãnh đạo, bộ máy quản lý và toàn thể CBNV Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.



Luôn luôn tin cậy



PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015, trên cơ sở đánh giá phân tích tình hình kinh tế vĩ mô, kinh tế ngành, căn cứ nguồn lực và thế mạnh của Công ty, Ban lãnh đạo đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn xây dựng các mục tiêu kế hoạch, các chỉ tiêu tăng trưởng cao và khả thi nằm trong lộ trình giai đoạn đầu của các mục tiêu chiến lược 2015-2020.

Trong năm qua, toàn Công ty đã nỗ lực khắc phục và vượt qua nhiều khó khăn thử thách, nắm bắt và khai thác hiệu quả thời cơ và thế mạnh, tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, quyết tâm và sáng tạo trong lãnh đạo và điều hành. Năm 2015 là năm thứ 7 chúng ta đã liên tục hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trong SXKD và không ngừng nâng cao vị thế khẳng định thương hiệu PCC1.

Trong năm qua Công ty đã thực hiện tốt các mặt hoạt động, cụ thể như sau:

- Công tác xây lắp và sản xuất công nghiệp trong năm thực hiện rất tốt đã đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng về tiến độ và chất lượng, các dự án đầu tư và hợp tác đầu tư vẫn tiếp tục thực hiện tốt đồng thời đẩy mạnh công tác đấu thầu, khai thác thị trường để tìm kiếm công việc mới, tạo được mối quan hệ tốt với chủ đầu tư, đối tác, khách hàng, quan hệ tín dụng tốt.

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng về giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, tài sản, nguồn vốn, đảm bảo tỷ lệ cổ tức chia cho cổ đông ở mức 20%, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động với mức thu nhập bình quân đạt mức trên 11 triệu đồng/người/tháng.

- Công tác quản lý ngày càng kỷ cương, kỷ luật và nề nếp hơn. Công ty đã rất chú trọng công tác kiểm soát, thành lập các đoàn kiểm tra để rà soát, đánh giá thực trạng của một số Công ty trong hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời các mặt còn tồn tại, yếu kém để công tác đầu tư có hiệu quả hơn. Ban hành và định kỳ sửa đổi những qui định, qui chế trong nội bộ Công ty để việc điều hành cũng như thực hiện đạt kết quả tốt nhất.

- Chất lượng các công tác: Công tác Tổ chức và quản lý, công tác kế hoạch và thị trường, công tác tài chính và kế toán, công tác kỹ thuật công nghệ, công tác mua sắm và quản lý vật tư thiết bị, công tác sản xuất công nghiệp, công tác thực hiện các hợp đồng EPC và hợp đồng xuất khẩu, công tác tư vấn và dịch vụ đều đã được thực hiện rất tốt và ngày một có tính chuyên nghiệp cao.







2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ban Tổng Giám đốc đã kịp thời triển khai các Nghị quyết của HĐQT Công ty, Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và các quy chế của Công ty đã đề ra.

- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban tuần, triển khai họp kế hoạch tháng, triển khai họp kế hoạch quý, tổng kết năm và các cuộc họp với từng phòng ban Công ty. Nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty, những khó khăn vướng mắc được giải quyết trong cuộc họp.

- Tùy theo tình hình sản xuất từng thời điểm, Ban Tổng giám đốc đã có sự phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc để việc điều hành đạt kết quả tốt nhất.

- Trong năm 2015, dưới sự lãnh đạo của Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã khắc phục và vượt qua nhiều khó khăn thử thách, nắm bắt và khai thác hiệu quả thời cơ, nâng cao năng lực quản lý hệ thống, điều hành linh hoạt theo diễn biến của nền kinh tế.

- Kết thúc năm 2015, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra.

Trong năm 2015 Ban Tổng giám đốc đã khắc phục và vượt qua nhiều khó khăn thử thách, nắm bắt và khai thác hiệu quả thời cơ, nâng cao năng lực quản lý hệ thống, điều hành linh hoạt theo diễn biến của nền kinh tế.







3. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1. Các mục tiêu chủ yếu

- Tiếp tục phát triển thương hiệu PCC1, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.
- Không ngừng cải tiến trang thiết bị, áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến nhất nhằm rút ngắn tiến độ thi công nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng công trình.
- Mở rộng thị trường và sản phẩm ra ngoài ngành điện, phát triển thị trường nước ngoài và thị trường tổng thầu EPC, PC xây lắp điện với tất cả các cấp điện áp đảm bảo sự tăng trưởng ổn định.
- Tăng cường công tác quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro.
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV nhằm khuyến khích sự nỗ lực gắn bó lâu dài của CBNV với Công ty.
- Tối đa hóa lợi nhuận, mang lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông.
- Phát triển Công ty song song với việc tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Xác định xây lắp và sản xuất công nghiệp vẫn là lĩnh vực kinh doanh chính, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong toàn bộ cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Bên cạnh đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh then chốt và các dự án đầu tư hiện tại. Công ty xây dựng chiến lược đầu tư và hợp tác đầu tư vào những ngành hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính của Công ty hoặc đầu tư vào các ngành nghề có lợi nhuận tiềm năng trong tương lai.
- Chú trọng nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm để phát triển Công ty theo hướng bền vững.
- Thực hiện phát triển Công ty theo định hướng chiến lược 2015-2020 và tầm nhìn 2030.





Luôn luôn tin cậy



PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát
2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị
3. Hoạt động của Ban kiểm soát
4. Thù lao của Hội đồng Quản trị
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc



1. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



BAN KIỂM SOÁT

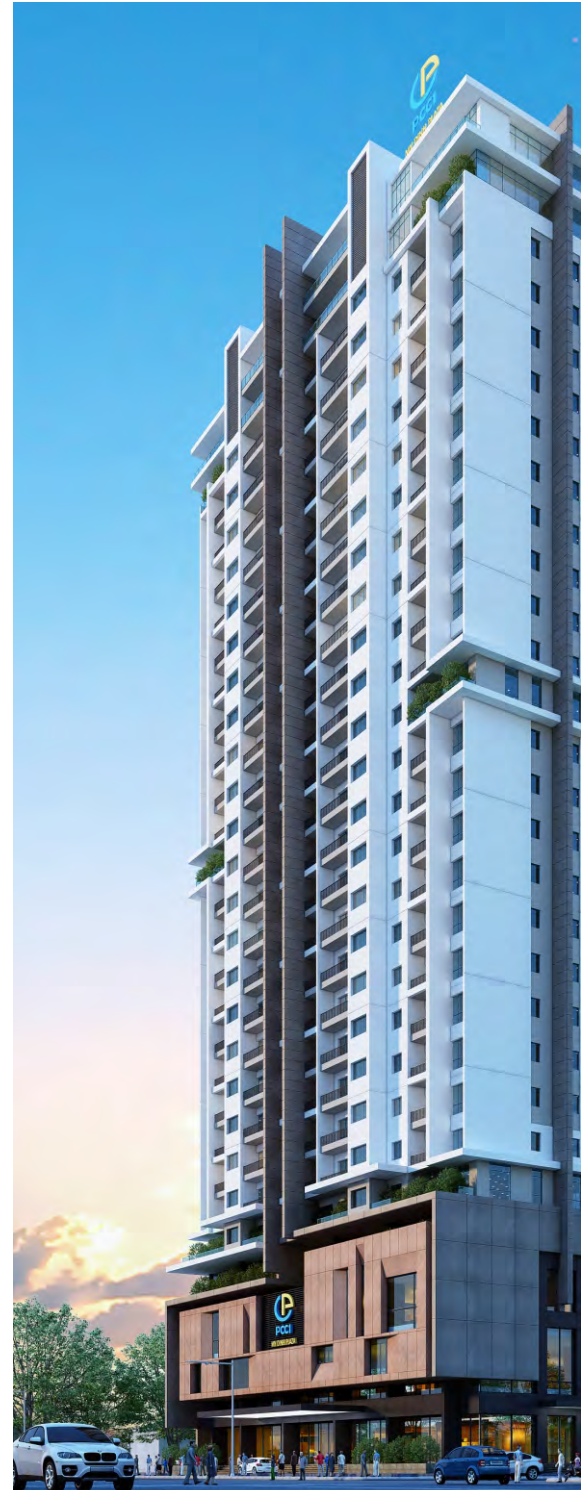




2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất để bàn bạc thảo luận các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động của Công ty theo qui định của Công ty và pháp luật. Năm qua Hội đồng Quản trị đã họp và thống nhất quyết định một số nội dung chính sau:

TT	Ngày họp	Nội dung thông qua
01	06/03/2015	1. Bổ nhiệm Phó TGD kiêm Trưởng Ban QLĐT 2. Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty PCC1 - Đại Mỗ 3. Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty PCC1 - Mỹ Đình
02	16/03/2015	Phê duyệt việc Chuyển nhượng phần vốn của PCC1 tại Công ty CP Tư vấn Điện I
03	08/04/2015	Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và tổng dự toán Dự án: Nhà ở xây lắp điện I Hà Đông-PCC1
04	16/04/2015	1. Thông qua kế hoạch, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 2. Thông qua KH đầu tư góp vốn tại Công ty liên kết
05	26/04/2015	1. Bầu ông Trịnh Văn Tuấn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 2. Cử bà Đỗ Thu Hạnh kiêm nhiệm Thư ký Công ty 3. Phân công các thành viên Hội đồng quản trị Công ty 4. Thay đổi đơn vị quản lý sổ cổ đông Công ty
06	05/05/2015	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Địa ốc Mỹ Đình
07	26/05/2015	Thông qua việc Đầu tư góp vốn thành lập Công ty CP Lắp máy công nghiệp Việt Nam
08	01/06/2015	Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động Ban QLĐT Công ty - Sửa đổi lần 2
09	08/06/2015	Thông qua kết quả đấu thầu Gói thầu XD 01: Xây dựng hạng mục CT chính, CT tạm-DA thủy điện Bảo Lâm 3
10	09/06/2015	Thông qua việc thay đổi nhân sự kiểm soát viên các Công ty TNHH MTV trực thuộc
11	18/06/2015	1. Thông qua việc góp vốn điều lệ phần vốn tăng thêm Công ty CP gang thép Cao Bằng 2. Thông qua việc góp vốn điều lệ phần vốn tăng thêm Công ty CP thủy điện Trung Thu





TT	Ngày họp	Nội dung thông qua
12	23/06/2015	Thông qua việc vay vốn để thực hiện dự án thủy điện Bảo Lâm 3
13	16/07/2015	Thông qua việc bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty PCC1 - Từ Liêm
14	12/08/2015	1. Thông qua KQ đấu thầu Gói thầu TB 01: Cung cấp TB cơ điện đồng bộ và dịch vụ kỹ thuật - DATĐ Bảo Lâm 3 2. Thông qua KQ đấu thầu Gói thầu TB 02: Cung cấp, VC, LĐ và DVKT thiết bị cơ khí thủy công - DATĐ BL 3
15	19/08/2015	Thông qua việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2015
16	21/08/2015	Thông qua PA nhận chuyển nhượng vốn góp tại HDDA và thành lập Công ty TNHH chế tạo cột thép Đông Anh
17	26/08/2015	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty PCC1 - Miền Bắc
18	27/09/2015	Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty PCC1 Miền Nam
19	02/10/2015	Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn tại Công ty liên kết
20	13/10/2015	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty PCC1 - Hà Nội
21	03/11/2015	Thông qua PA xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết của đợt phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2015
22	05/11/2015	Thông qua việc bổ nhiệm các chức vụ Kế toán trưởng của các Công ty thành viên

Trước các buổi họp, thư ký đã gửi thư triệu tập kèm chương trình họp và các tài liệu liên quan đến các nội dung họp tới các thành viên HĐQT theo đúng qui định. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình SXKD của Công ty và triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng Quản trị thông qua.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp; Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính, bao gồm: Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; Kiểm tra tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, các Công ty thành viên; Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính (BCTC), báo cáo sản xuất kinh doanh (SXKD).

Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Hội đồng quản trị Công ty .
- Tham gia họp kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo tháng, quý, tổng kết năm do Tổng giám đốc Công ty chủ trì.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tất cả các lĩnh vực: xây lắp, sản xuất công nghiệp, đầu tư bất động sản, đầu tư dự án thủy điện...
- Thẩm định báo cáo tài chính trình Đại hội cổ đông thường niên.





4. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày 26/4/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã bỏ phiếu bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020; thảo luận và nghị quyết về tiền lương, phụ cấp của thành viên HĐQT năm 2015.

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của HĐQT trong năm 2015 như sau:

- Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2010 - 2015:

Chức danh	Phụ cấp 1 tháng	Phụ cấp 4 tháng đầu năm 2015
Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch	10.000.000đ	40.000.000đ
Ông Vũ Văn Tứ - P. Chủ tịch	7.000.000đ	28.000.000đ
Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên	2.000.000đ	8.000.000đ
Bà Mai Thị Hiền - Ủy viên	2.000.000đ	8.000.000đ
Tổng Cộng	21.000.000đ	84.000.000đ

- Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020:

Chức danh	Phụ cấp 1 tháng	Phụ cấp 8 tháng cuối năm 2015
Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch	10.000.000đ	80.000.000đ
Ông Nguyễn Minh Đệ - Ủy viên	2.000.000đ	16.000.000đ
Ông Vũ Văn Tứ - Ủy viên	2.000.000đ	16.000.000đ
Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên	2.000.000đ	16.000.000đ
Bà Nguyễn Thị Hương - Ủy viên	2.000.000đ	16.000.000đ
Tổng Cộng	18.000.000đ	144.000.000đ







5. TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, BAN GIÁM ĐỐC

Chức danh	Cổ phần sở hữu (31/12/2015)	Tỷ lệ sở hữu (31/12/2015)
<i>- Hội đồng Quản trị:</i>		
Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch	11.099.959	32,485%
Ông Nguyễn Minh Đệ - Ủy viên	1.100.520	3,221%
Ông Vũ Văn Tứ - Ủy viên	244.449	0,715%
Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên	885.833	2,592%
Bà Nguyễn Thị Hương - Ủy viên	1.001.071	2,930%
<i>- Ban Kiểm soát:</i>		
Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Trưởng ban	10.687	0,031%
Ông Nguyễn Anh Tuấn - Ủy viên	21.373	0,063%
Ông Nguyễn Quang Vũ - Ủy viên	17.914	0,052%
<i>- Ban Giám đốc:</i>		
Ông Trịnh Văn Tuấn - Tổng GD	11.099.959	32,485 %
Ông Vũ Văn Tứ - Phó TGD	244.449	0,715%
Ông Đặng Văn Nghĩa - Phó TGD	83.779	0,245%
Ông Võ Hồng Quang - Phó TGD	885.833	2,592%
Ông Nguyễn Nhật Tân - Phó TGD	983.048	2,877%
Ông Nguyễn Minh Đệ - Phó TGD	1.100.520	3,221%
<i>- Kế toán trưởng:</i>		
Bà Trần Thị Minh Việt - Kế toán trưởng	68.870	0,202%



PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

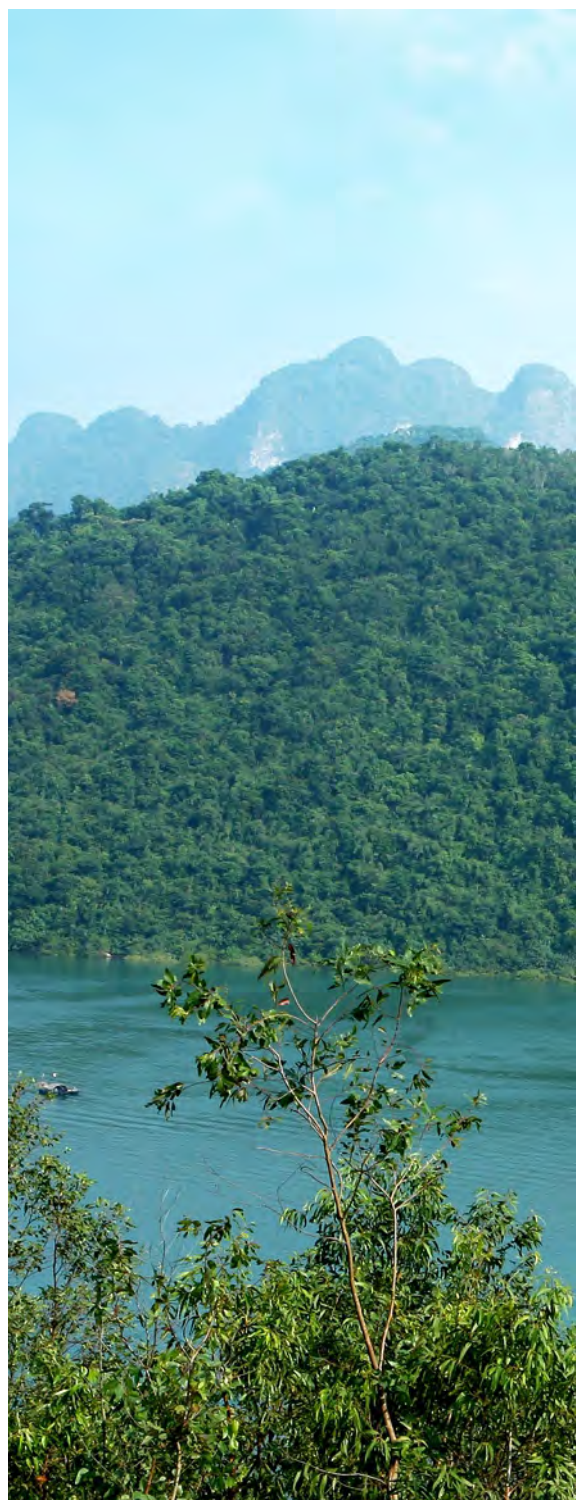
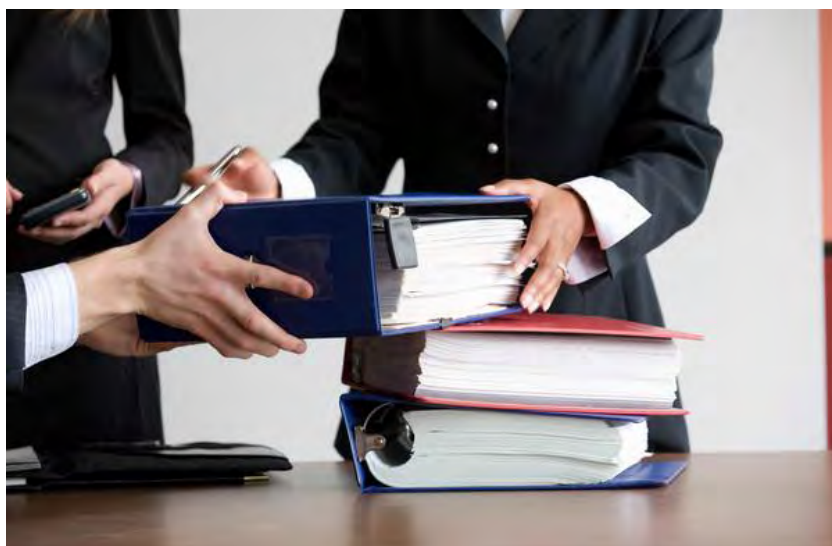
- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán



1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN



Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần xây lắp Điện I tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.







2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN





Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 mời quý cơ quan hữu quan, quý cổ đông, nhà cung cấp xem tại Website Công ty www.pcc1.vn - Trang tin tức.

Hà Nội, Ngày 10 Tháng 04 Năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRINH VĂN TUẤN

Tổng Giám đốc